Bộ, tỉnh: Tỉnh Kiên Giang
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Kiên Giang
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng
Mã đơn vị: T33015036
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC NĂM 2023

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Ô tô**		**4**	**4.435.000,00**	**800.000,00**	**3.635.000,00**	**2.759.241,73**							
1	TOYOTA-68A-00741	TỔ TÀI XẾ	1	1.258.000,00		1.258.000,00	1.090.227,73			X				
2	TOYOTA-68A-00749	TỔ TÀI XẾ	1	1.500.000,00	800.000,00	700.000,00	1.399.950,00			X				
3	TOYOTA-68C-0970	TỔ TÀI XẾ	1	667.000,00		667.000,00				X				
4	TOYOTA-68M-00149	TỔ TÀI XẾ	1	1.010.000,00		1.010.000,00	269.064,00			X				
II	**Tài sản cố định khác**		**1.654**	**93.235.033,08**	**57.161.627,77**	**36.073.405,30**	**39.735.256,11**							
	Tài sản trên 500 triệu		**31**	**51.536.363,10**	**33.502.563,10**	**18.033.800,00**	**24.900.789,18**							
1	Bộ dụng cụ cầm tay dùng trong phẫu thuật nội soi mũi xoang 35 món HSX: Karl Storz	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	809.000,00	809.000,00		707.875,00							
2	Đèn mổ 2 nhánh treo trần Model KW770-000 HSX: Kenswick GmbH-Đức	kHOA PT-GMHS	1	615.000,00	615.000,00		538.125,00							
3	Bàn mổ chấn thương chỉnh hình Takeuchi Model KM-402 NSX: Nhật Bản	kHOA PT-GMHS	1	1.476.000,00	1.476.000,00		1.291.500,00							
4	Máy phát điện FCWILSON P50-1 500KVA	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	2.299.000,00		2.299.000,00	1.287.440,00							
5	Máy siêu âm Doppler màu DÚS-7000(kèm 01 màn hình 8 inch,2 đầu dò,01 bộ vi tính Dell, 01 máy in trắng đen, 01 máy in phun màu, 01 usb onlie 2kva)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.499.950,00	1.499.950,00		839.972,00							X
6	Máy siêu âm tổng quát Model: Affiniti 30; HXS: Philip Ultrasound Inc " BQLDA mua dự án 13 huyện thị"	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.395.000,00		1.395.000,00	1.220.625,00							
7	Hệ thống nội soi dạ dày EPX 2500(01 màn hình, máy hút dịch 02 bình, 01 cpu Deluxe,màn hình Dell, máy in màu HP, xe đẩy)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	749.000,00		749.000,00	249.666,67							X
8	Máy X-Quang 500mA	KHOA CHẨN	1	2.840.000,00	2.840.000,00		1.590.400,00							X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
9	Hệ thống nhận ảnh X-Quang kỹ thuật số không dây(kèm 01 tấm nhận ảnh,, 01 bộSCU dùng phát wifi 01 màn hình cảm ứng, 01 CPU HP, bộ lưu điện 220v)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	751.000,00	751.000,00		420.560,00							X
10	Hệ thống CT - Scanner 32 lát cắt/vòng quay Model Access CT + Drypix 6000 + OptiVantage + HBII10KS HSX: Philips Healthcare (Suzhou) " BQLDA tỉnh mua Dự án 13 huyện thị"	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	7.250.000,00		7.250.000,00	6.343.750,00							
11	Máy X-Quang di động Brivo XR115 " Khu 100g" Sở Y Tế	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	2.079.000,00		2.079.000,00	1.603.800,00							
12	Bàn mổ (Takeuchi Manufacturing Co.LTD TS-103)	kHOA PT-GMHS	1	682.000,00	682.000,00		526.114,29							
13	Thang máy (khu 6 khoa)	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	1.124.500,00	1.124.500,00									
14	Máy xét nghiệm huyết học tự động 26 thông số XS-800i (kèm máy in HP, CPU, màn hình AOC)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	534.080,00	534.080,00									
15	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động 240test/g (Kèm máy in HP, CPU màn hình AOC) Monarch 240	KHOA XÉT NGHIỆM	1	590.520,00	590.520,00									
16	Máy gây mê giúp thở cao cấp Atlan A300,HSX Draegerwerk	kHOA PT-GMHS	1	1.160.000,00	1.160.000,00		894.857,14							
17	Máy gây mê Drager	kHOA PT-GMHS	1	940.000,00	940.000,00									
18	Đèn mổ treo trần Polaris 100/200	kHOA PT-GMHS	1	698.000,00	698.000,00		538.457,14							
19	Hệ thống mổ nội soi Ngoại -Sản khoa	kHOA PT-GMHS	1	2.826.000,00	2.826.000,00									
20	Máy giúp thở cao cấp Model: GRAPHNET TS, HXS: TECME CORPORATION - Mỹ	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	699.900,00		699.900,00	391.944,00							
21	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Savina " Khu 100g" Sở Y Tế	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	545.000,00		545.000,00	420.428,57							
22	Máy giúp thở cao cấp Model: GRAPHNET TS, HXS: TECME CORPORATION - Mỹ	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	699.900,00		699.900,00	391.944,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
23	Máy thở"Model 840,HSX: Medtronic/Covidien/Puritan Bennett; Xuất xứ: Ireland"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	679.000,00		679.000,00	452.666,67							
24	Máy thở drager	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	628.000,00	628.000,00									
25	Máy siêu âm doppler màu 3 đầu dò Model: 3300 " Khu 100g" Sở Y tế	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	1.050.000,00		1.050.000,00	810.000,00							
26	Lò đốt chất thải y tế CIC-Mediburner 08-15Wi/CIC	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	856.000,00	856.000,00		660.342,86							
27	Lò đốt rác công suất đốt 30kg/h CIC - Mediburner 08-30Wi/CIC	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	1.286.000,00	1.286.000,00		992.057,14							
28	Máy giặt vắt công nghiệp 60kg LV-60 TP2E/Fagor Industrial S.Coop	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	600.000,00	600.000,00		462.857,14							
29	Máy mổ Phaco - Emusification, chung hệ thống RO	KHOA MẮT	1	1.229.750,00	1.229.750,00									
30	Máy siêu âm mắt A/B Vupad(kèm 01 tích điện 1000KVA, 01 máy in canon 2900)	KHOA MẮT	1	588.000,00		588.000,00								X
31	Hệ thống xử lý nước thải bệnh viện	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	12.356.763,10	12.356.763,10		2.265.406,57							
	Tài sản dưới 500 triệu		**1.623**	**41.698.669,98**	**23.659.064,67**	**18.039.605,30**	**14.834.466,93**							
1	Máy tính để bàn + màn hình samsung	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	12.500,00	12.500,00									
2	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
3	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	11.550,00	11.550,00									
4	Máy tính để bàn + màn hình samsung	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	12.500,00		12.500,00								
5	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	10.000,00		10.000,00								
6	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
7	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	11.550,00	11.550,00									
8	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	11.550,00	11.550,00									
9	Bộ máy vi tính FPT màn hình 21 inch	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
10	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	11.550,00	11.550,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
11	Máy tính để bàn Dell + CPU màn hình Dell 18.5 inch (Viettel)	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	10.000,00		10.000,00								
12	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	11.550,00	11.550,00									
13	Bộ máy vi tính lắp ráp (màn hình AOC, CPU ráp)	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	11.850,00	11.850,00									
14	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1											
15	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1											
16	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	11.550,00	11.550,00									
17	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	11.550,00	11.550,00									
18	Bộ máy vi tính để bàn màn hình HP, CPU ráp	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	14.200,00	14.200,00									
19	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
20	Bộ máy vi tính màn hình HP, CPU ráp	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	14.200,00		14.200,00								
21	Bộ máy vi tính HP	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	11.600,00		11.600,00	2.320,00							
22	Máy tính bộ FPT Elead (Thùng PC T7610, LCD 19,5inch)" Màn hình FPT, CPU FPT"	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	11.550,00	11.550,00									
23	Máy tính bộ FPT Elead (Thùng PC T7610, LCD 19,5inch)" Màn hình FPT, CPU FPT"	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	11.550,00	11.550,00									
24	"Bộ máy vi tính để bàn FPT (Thùng CPU: FPT ; Màn hình FPT 21,5 inch)"	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
25	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
26	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	11.550,00	11.550,00									
27	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1											
28	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	11.550,00	11.550,00									
29	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
30	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
31	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1											
32	Máy vi tính để bàn (Màn hình HP, CPU HP)	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	11.440,00	11.440,00									
33	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	14.390,00		14.390,00	5.756,00							X
34	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	11.550,00		11.550,00								X
35	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
36	Thùng CPU lắp ráp, màn hình Samsung	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	12.500,00		12.500,00								X
37	Bộ máy vi tính CPU lắp ráp, màn hình Philips	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	11.850,00		11.850,00								X
38	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	11.550,00		11.550,00								X
39	Bộ máy vi tính FPT Model UB140WB " Bộ xử lý CPU: intel core i3, Màn hình FPT Elead LED 21,5 inch; Bộ nhớ (RAM): DDR4 8GB bus 2666) " Nhận từ Phòng TC-KH huyện GR"	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	14.510,00		14.510,00	11.608,00							
40	Bộ máy vi tính FPT	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	13.000,00	13.000,00									
41	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
42	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	11.550,00	11.550,00									
43	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	11.550,00	11.550,00									
44	Bộ máy vi tính HP " BQLDA"	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	11.000,00		11.000,00	2.200,00							
45	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
46	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
47	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1											
48	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	11.550,00	11.550,00									
49	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	11.550,00		11.550,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
50	Bộ máy vi tính để bàn FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
51	Bộ máy vi tính lắp ráp (Màn hình AOC, CPU ráp)	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	11.850,00	11.850,00									
52	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
53	Bộ máy để bàn Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1											
54	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	11.550,00	11.550,00									
55	Bộ Salon gỗ căm xe	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	12.500,00	12.500,00		2.500,00							
56	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	11.550,00	11.550,00									
57	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
58	Bộ máy vi tính HP (Màn hình HP, CPU ráp)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	11.300,00	11.300,00									
59	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1											
60	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	11.550,00	11.550,00									
61	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
62	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	11.550,00	11.550,00									
63	Bộ máy vi tính để bàn (CPU lắp ráp, màn hình HP 19 inch)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	11.650,00	11.650,00		2.330,00							
64	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	11.550,00	11.550,00									
65	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	11.550,00	11.550,00									
66	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
67	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	10.000,00		10.000,00								
68	Bộ máy vi tính HP viện phí	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	11.850,00		11.850,00								
69	Cụm CPU HP I5	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	10.990,00		10.990,00	2.198,00							
70	Bộ máy tính để bàn (Màn hình HP 19 inch, CPU lắp ráp) KCL	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	11.000,00	11.000,00		6.600,00							
71	Bộ vi tính CPU ráp, màn hình AOC	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	11.850,00		11.850,00								X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
72	Bộ máy vi tính HP	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	11.600,00		11.600,00	2.320,00							
73	Thùng FPT, màn hình HP 18.5	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	11.400,00		11.400,00								
74	Bộ máy tính (Màn hình Samsung, CPU HP) " tyt ngọc thành"	Kho thanh lý	1	10.250,00	10.250,00									
75	Máy tính để bàn HP-CPU FPT(Bởi) màn hình LCD HP 18.5 inch LED	PHÒNG KHÁM HIV	1	10.650,00	10.650,00									
76	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	11.550,00	11.550,00									
77	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	11.550,00	11.550,00									
78	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1											
79	Bộ máy vi tính HP " Từ phòng TT-DSKHHGD"	KHOA NHI	1	10.500,00	10.500,00									
80	Bộ máy tính để bàn CPU lắp ráp màn hình HP 19 inch KCL	KHOA NHI	1	11.000,00	11.000,00		6.600,00							
81	Máy tính để bàn hiệu DELL	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1											
82	Máy tính hiệu DELL(Dự án cấp)	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1											
83	Máy vi tính để bàn FPT ELEAD TKM 440 (Dự án quỹ toàn cầu phòng chóng sốt rét	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	13.085,00		13.085,00								
84	Máy tính + Màn hình 18,5in hiệu FPT	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1	13.000,00	13.000,00									
85	Thùng CPU lắp ráp, màn hình HP	PHÒNG MÁY	1	11.850,00		11.850,00								
86	Bộ máy vi tính màn hình HP, CPU ráp " KCL)	kHOA NỘI	1	11.000,00	11.000,00		6.600,00							
87	Bộ máy vi tính màn hình HP, CPU ráp	KHOA DINH DƯỠNG	1	12.500,00		12.500,00	2.500,00							
88	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	11.550,00	11.550,00									
89	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
90	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	11.550,00	11.550,00									
91	Bộ máy vi tính để bàn	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	10.300,00	10.300,00									
92	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1											
93	Thùng CPU hiệu HP 390	KHOA NHIỄM	1	10.100,00		10.100,00	2.020,00							
94	Máy tính xách tay HP 250 G8, màn hình 16.5inch	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	13.500,00		13.500,00	5.400,00							X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
95	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	11.550,00	11.550,00									
96	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
97	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
98	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	11.550,00	11.550,00									
99	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
100	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	11.550,00	11.550,00									
101	Bộ máy tính Philip	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	11.500,00	11.500,00		2.300,00							
102	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	11.550,00	11.550,00									
103	Bộ máy vi tính màn hình Samsung CPU ráp	KHOA YTCC	1	12.500,00	12.500,00									
104	Máy tính để bàn+ màn hình HP	KHOA YTCC	1	11.850,00	11.850,00									
105	Bộ máy vi tính FPT	PKKV VĨNH PHÚ	1	11.550,00	11.550,00									
106	Bộ máy vi tính FPT	PKKV VĨNH PHÚ	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
107	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	PKKV VĨNH PHÚ	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
108	Bộ máy vi tính HP Palivion TP01-3008d Ram 8GB, Core i5, Màn hình HP 18,5 inch	PKKV VĨNH PHÚ	1	15.000,00	15.000,00		12.000,00							
109	Bộ máy vi tính FPT	PKKV VĨNH PHÚ	1	11.550,00	11.550,00									
110	Máy tính để bàn Dell	PKKV VĨNH PHÚ	1											
111	Máy tính + Màn hình 18,5in hiệu FPT " Màn hình FPT, CPU: FPT"	Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm	1	13.000,00	13.000,00									
112	Màn hình 18,5in hiệu FPT; Thùng CPU Hiệu HP	Tổ tiêm ngừa	1	13.000,00	13.000,00									
113	Bộ máy vi tính để bàn FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	13.000,00	13.000,00									
114	Bộ máy vi tính để bàn HP	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	16.900,00	16.900,00									
115	Bộ máy vi tính để bàn HP (CPU: HP màn hình HP) PK05	KHOA KHÁM	1	12.000,00		12.000,00	4.800,00							
116	Bộ máy vi tính HP (Màn hình HP, CPU ráp) KCL	TỔ TÀI XẾ	1	11.000,00	11.000,00		4.400,00							
117	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	11.550,00	11.550,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
118	Máy tính để bàn HP+màn hình LCD	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	14.200,00		14.200,00								
119	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	11.550,00	11.550,00									
120	Bộ máy vi tính Dell (Viettel)	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1											
121	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	11.550,00	11.550,00									
122	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
123	Bộ máy vi tính FPT	KHOA XÉT NGHIỆM	1	13.000,00	13.000,00									
124	Thùng CPU FPT	TỔ LAO	1	10.650,00	10.650,00									
125	Máy tính để bàn +máy in (TTPC-BXH KG) " Acer"	TỔ LAO	1	15.000,00		15.000,00								
126	Máy tính + Màn hình 18,5in hiệu FPT (Dũng)	TỔ LAO	1	13.000,00	13.000,00									
127	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	11.550,00	11.550,00									
128	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	11.550,00	11.550,00									
129	Bộ máy vi tính HP (Màn hình HP, CPU ráp)	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	11.300,00	11.300,00									
130	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
131	Bộ máy vi tính HP	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	11.600,00	11.600,00		2.320,00							
132	Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB/14inch/DOS " Từ	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
133	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
134	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
135	"Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB /14inch/DOS"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
136	"Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB /14inch/DOS"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
137	"Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB /14inch/DOS"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP VỤ	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
138	"Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB /14inch/DOS"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
139	Máy tính xách tay HP 250 G7 (6NY71PA)	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	14.000,00		14.000,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
140	Bộ máy vi tính DELL	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1											
141	Máy vi tính xách tay HP 445G8	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	14.850,00	14.850,00		5.940,00							
142	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB SSD M.2NVMe; Hệ điều hành: Windows 11 Home SL)	KHOA NHI	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
143	Laptop Asus core i3 Ram 4GB, SSD 256GB	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	14.800,00	14.800,00		5.920,00							
144	Máy vi tính xách tay Lenovo (Core i5-1135G7, Ram 16GB, Ổ cứng 512GB, màn hình 14 FHD,) "TTKSBT cấp" Lý Đức"	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	34.178,00		34.178,00	27.342,40							
145	Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB/14inch/DOS	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
146	Máy tính xách tay HP 348G7 Core i5-8130U. 4GB Ram 256Gb. SSD 14.0	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	14.500,00	14.500,00		5.800,00							
147	Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB/14inch/DOS	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
148	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB SSD M.2NVMe; Hệ điều hành: Windows 11 Home SL)	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
149	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB SSD M.2NVMe; Hệ điều hành: Windows 11 Home SL)	kHOA NỘI	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
150	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB SSD M.2NVMe; Hệ điều hành: Windows 11 Home SL)	KHOA NGOẠI	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
151	Máy tính xách tay Dell 5593 " Phòng TC-KT"	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	13.200,00		13.200,00	2.640,00							
152	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
153	Máy tính xách tay HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	12.500,00		12.500,00								X
154	Máy tính xách tay HP 240G6	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	12.990,00		12.990,00								X
155	"Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB /14inch/DOS" " từ	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
156	Laptop Asus X407UA-BV308T	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	13.600,00		13.600,00	5.440,00							
157	Máy tính xách tay HP	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (VIỆT)	1	14.990,00		14.990,00	5.996,00							
158	Laptop HP 240 G9 (CPU intel Core i3-1215U; DDRAM4 8GB; Lưu trữ: 256GB SSD M.2NVMe; Hệ điều hành: Windows 11 Home SL)	KHOA LÃO HỌC	1	11.770,00		11.770,00	9.416,00							
159	Máy tính xách tay Dell	PHÒNG DS QUYỀN	1	12.400,00		12.400,00	4.960,00							
160	Máy tính xách tay HP Pavilion 15-cs3116TX i5-1035G1/4GB/256GB Số Seri:5CD9439JRW	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (THỨC)	1	14.941,00		14.941,00	2.988,20							
161	Máy tính xách tay HP	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	14.990,00		14.990,00	5.996,00							
162	Máy tính bảng Ipad Wifi Cellular 64 GB kèm phụ kiện (bao da + dán cường lực)	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	17.050,00		17.050,00								
163	Máy tính xách tay HP Pavilion14-AL 115TU	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC	1	12.980,00	12.980,00									
164	Máy tính bảng Ipad Wifi Cellular 32 GB	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC	1	13.100,00		13.100,00								
165	Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB/14inch/DOS	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
166	Laptop HP 240 G8 Core i3 1005G1/4GB/120GB/14inch/DOS " Khoa YTCC"	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ KHHGĐ	1	14.950,00	14.950,00		5.980,00							
167	Máy tính bảng Ipad Wifi Cellular 32 GB	PHÒNG PHÓ GIAM ĐỐC (GIÀU)	1	13.100,00		13.100,00								
168	Máy tính xách tay HP 240 G8 (Màn hình 15,6 inch)	PHÒNG PHÓ GIAM ĐỐC (GIÀU)	1	13.500,00		13.500,00	5.400,00							
169	Máy in Canon Runner 2204N viện phí	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	28.930,97		28.930,97								
170	Máy Photo copy Gesteiner DX3442 (Siêu tốc)	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	10.650,00	10.650,00									
171	Máy photocopy Ricoh Aficio MP6002	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	71.500,00		71.500,00	57.200,00							
172	Máy Photocopy Konica Minolta Bizhub-287	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	54.000,00	54.000,00		35.437,50							
173	Máy photocopy toshiba E-Studio 357	KHOA KHÁM	1	29.000,00		29.000,00								
174	Máy photo Sharp AR-6020DV	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	27.000,00		27.000,00	13.500,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
175	Máy Photo Bizhub 211	KHO ĐÔNG Y	1											
176	Máy Phôtô Sharp AD6026N	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	68.500,00		68.500,00								X
177	Máy Photo Bizhub 206	KHOA DƯỢC	1	48.000,00		48.000,00								
178	Máy photocopy Ricoh Aficio MP4002	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	38.000,00		38.000,00	11.875,00							
179	Máy photo Ricoh Aficio MP6001	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	72.000,00	72.000,00									
180	Máy photo Konica Minolta bizhub163	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	28.500,00	28.500,00									
181	Máy lạnh Toshiba 2,0HP	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
182	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
183	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
184	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
185	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
186	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
187	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
188	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (VIỆT)	1	10.000,00		10.000,00	6.250,00							
189	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHOA LÃO HỌC	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
190	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHOA LÃO HỌC	1	10.000,00		10.000,00	3.750,00							
191	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHOA LÃO HỌC	1	10.000,00		10.000,00	3.750,00							
192	Máy lạnh Toshiba Ras H18 BKCV-V/H18 BAC (2HP)	KHOA KHÁM	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
193	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHOA KHÁM	1	10.000,00		10.000,00	6.250,00							
194	Máy lạnh LG 2HP	KHOA KHÁM	1	12.000,00		12.000,00								
195	Máy lạnh Panasonic 2HP	KHOA KHÁM	1	16.100,00		16.100,00								
196	Máy lạnh Toshiba Ras H13 U2K SG-V/H13U2 (1.5HP) "	KHOA KHÁM	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
197	Máy lạnh Shap 2 HP	PHÒNG DS QUYỀN	1	12.540,00		12.540,00	4.702,50							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
198	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA ĐÔNG Y	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
199	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (THỨC)	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
200	Máy lạnh Toshiba 1.5HP " Phòng X-quang"	KHOA CHẨN	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							X
201	Máy lạnh Toshiba Ras H18 2HP" Phòng Citi"	KHOA CHẨN	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							X
202	Máy lạnh Toshiba 1.5HP " Phòng X-quang"	KHOA CHẨN	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							X
203	Máy lạnh LG S18ENAU 2HP	KHOA CHẨN	1	12.980,00		12.980,00								X
204	Máy lạnh Panasonic 2HP	KHOA CHẨN	1	12.500,00		12.500,00								X
205	Máy lạnh Toshiba Ras H18 2HP" Phòng Citi"	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							X
206	Máy lạnh panasonic CU/CS-XPU12XKH-8 " 1,5HP"	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	17.050,00	17.050,00		14.918,75							
207	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	13.800,00		13.800,00	3.450,00							
208	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	13.800,00		13.800,00	3.450,00							
209	Máy lạnh Sharp 2HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	12.540,00	12.540,00									
210	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	TỔ LAO	1	10.000,00	10.000,00		6.250,00							
211	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	TỔ LAO	1	10.000,00	10.000,00		6.250,00							
212	Máy lạnh Toshiba 2HP	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	13.800,00		13.800,00	3.450,00							
213	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC	1	10.000,00		10.000,00	3.750,00							
214	Máy lạnh Mitsubishi 1HP	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC	1	6.900,00		6.900,00								
215	Máy chiếu Panasonic PT-LB386	PHÒNG HỌP	1	13.900,00		13.900,00	5.212,50							
216	Máy lạnh Panasonic 2HP	PHÒNG HỌP	1	12.500,00	12.500,00									
217	Máy lạnh Toshiba 2,0HP	PHÒNG HỌP	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
218	Máy lạnh Toshiba Inverter 1,5Hp RAS-H12Z1KCVG-V	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	11.817,00	11.817,00		10.339,88							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
219	Máy chiếu Panasonic PT.LB50NTEA	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ KHHGĐ	1	24.400,00	24.400,00									
220	Máy lạnh Toshiba Inverter 1,5Hp RAS-H12Z1KCVG-V	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	11.817,00	11.817,00		10.339,88							
221	Máy lạnh Panasonic 2HP	PHÒNG PHÓ GIAM ĐỐC (GIÀU)	1	12.500,00	12.500,00									
222	Máy lạnh Toshiba 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
223	Máy lạnh Toshiba 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
224	Máy lạnh LG 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	12.000,00	12.000,00									
225	Máy lạnh Toshiba 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	13.800,00	-	13.800,00	5.175,00			-				
226	Máy lạnh Panasonic 2HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	12.500,00	12.500,00									
227	Máy lạnh Mishubitshi 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	12.548,00	12.548,00									
228	Máy lạnh Toshiba 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
229	Máy lạnh Panasonic 2HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	12.500,00	12.500,00									
230	Máy lạnh Toshiba 2,0Hp	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	13.800,00		13.800,00	10.350,00							
231	Máy lanh Toshiba 1,5HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
232	Máy lạnh Panasonic 2.0	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	12.000,00		12.000,00	9.000,00							
233	Máy lạnh Toshiba Inverter 1,5Hp RAS-H12Z1KCVG-V	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	11.817,00	11.817,00		10.339,88							
234	Máy lạnh Toshiba Inverter 1,5Hp RAS-H12Z1KCVG-V	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	11.817,00	11.817,00		10.339,88							
235	Máy lạnh Panasonic 2HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	12.500,00		12.500,00								X
236	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHO ĐÔNG Y	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
237	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
238	Máy lạnh Panasonic 1.5HP N12WKH	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
239	Máy lạnh Toshiba 2HP	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							X
240	Tủ lạnh Toshiba 1.5HP	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	10.000,00		10.000,00	3.750,00							X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
241	Máy lạnh Panasonic 2HP	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	12.500,00		12.500,00								X
242	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
243	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHO THẬN	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
244	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	10.000,00		10.000,00	6.250,00							
245	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	13.800,00		13.800,00	10.350,00							
246	Máy lạnh panasonic 1,5HP KCL	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	13.200,00	13.200,00		9.900,00							
247	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	PHÒNG TRỰC LÃNH ĐẠO	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
248	Máy lạnh LG S18ENAU 1HP	KHOA MẮT	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							X
249	Máy lạnh Toshiba Ras H13 1.5HP	KHOA MẮT	1	10.000,00		10.000,00	3.750,00							X
250	Máy lạnh LG S18ENAU 2HP	KHOA MẮT	1	13.830,00		13.830,00	1.728,75							X
251	Máy lạnh Toshiba 1.5HP	KHOA MẮT	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							X
252	Máy lạnh Toshiba 2HP	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
253	Máy lạnh Toshiba RAS H13 BVCV-V/H18 BAC 2HP	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
254	Máy lạnh TOSHIBA RAS H18 PKCV1V/H18B	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
255	"Máy lạnh Toshiba Ras H18 U2K SG-V(2HP)"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
256	Máy lạnh panasonic 2HP " từ HSCĐ"	Kho thanh lý	1	12.500,00	12.500,00									
257	Máy lạnh Sharp 2HP " Từ phòng TC-KT"	PHÒNG KHÁM HIV	1	12.540,00		12.540,00								X
258	Máy lạnh LG S18ENAU 2HP	KHOA CHẨN	1	12.980,00		12.980,00								X
259	Máy lạnh Caper SC18FS32 2.0HP " Phòng giao ban"	KHOA CHẨN	1	10.800,00		10.800,00	9.450,00							
260	Máy lạnh Caper SC18FS32 2.0HP	KHOA NHI	1	10.800,00		10.800,00	9.450,00							
261	Máy lạnh TOSHIBA RAS H18 PKCV1V/H18B	KHOA NHI	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
262	Máy lạnh Caper SC18FS32 2.0HP	KHOA NHI	1	10.800,00		10.800,00	9.450,00							
263	Máy lạnh Panasonic 1,5HP	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	12.500,00	12.500,00		6.250,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
264	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHO VẬT TƯ Y TẾ 'DS NGỌC"	1	13.800,00		13.800,00								
265	Máy lạnh Toshiba 1,5 HP	KHO NGOẠI TRÚ	1	10.000,00		10.000,00	6.250,00							
266	Máy lạnh Panasonic 2HP	KHO NGOẠI TRÚ	1	12.500,00		12.500,00								
267	Máy lạnh Panasonic 2HP	KHO NGOẠI TRÚ	1	12.500,00		12.500,00								
268	Máy lạnh Toshiba RAS H13 BVCV-V/H18BAC 2HP	PHÒNG MÁY	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
269	Máy lạnh Panasonic 2HP	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	12.500,00		12.500,00	1.562,50							
270	Máy lạnh Toshiba 1.5HP	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
271	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
272	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	13.800,00		13.800,00	10.350,00							
273	Máy lạnh Toshiba 1.5HP	kHOA NỘI	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							
274	Máy lạnh Toshiba 2HP	kHOA PT-GMHS	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
275	Máy lạnh Toshiba 1.5HP	kHOA PT-GMHS	1	10.000,00		10.000,00	3.750,00							
276	Máy lạnh Toshiba 2HP	kHOA PT-GMHS	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
277	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA NGOẠI	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
278	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA DINH DƯỠNG	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
279	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA DINH DƯỠNG	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
280	Máy lạnh Mitsubishi 2HP	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	13.200,00		13.200,00								X
281	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA NHIỄM	1	13.800,00		13.800,00	10.350,00							
282	Máy lạnh Toshiba 2,0HP	KHOA NHIỄM	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
283	Máy lạnh Panasonic 2Hp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	14.320,00	14.320,00		5.370,00							
284	Máy lạnh panasonic 2HP	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	12.500,00	12.500,00									
285	Máy lạnh Toshiba 2HP " Viện phí"	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	13.800,00		13.800,00	8.625,00							
286	Máy lạnh Toshiba 2HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
287	Máy lạnh Toshiba Inverter 1,5Hp RAS-H12Z1KCVG-V	PKKV VĨNH PHÚ	1	11.817,00	11.817,00		10.339,88							
288	Máy lạnh Toshiba Inverter 1,5Hp RAS-H12Z1KCVG-V	PKKV VĨNH PHÚ	1	11.817,00	11.817,00		10.339,88							
289	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm	1	10.000,00	10.000,00		5.000,00							
290	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	KHO NỘI TRÚ	1	10.000,00		10.000,00	6.250,00							
291	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHO NỘI TRÚ	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
292	Máy lạnh Caper SC18FS32 2.0HP " Văn Thư"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	10.800,00		10.800,00	9.450,00							
293	Bộ salon gỗ tràm, mặt ghế hồng đào, gồm 01 băng dài 03 chỗ ngồi, 02 ghế đơn,01	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	14.900,00	14.900,00		13.037,50							
294	Bộ salon gỗ tay nắm tròn (Bộ)	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	10.000,00	10.000,00		1.250,00							
295	Bộ Salon gỗ căm xe, sơn PU bóng mờ cao cấp, kinh 8mm, 6 món	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	15.217,00	15.217,00		13.314,88							
296	Bộ Salon gỗ căm xe, sơn PU bóng mờ cao cấp, kinh 8mm, 6 món	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	15.217,00	15.217,00		13.314,88							
297	Bộ salon gỗ tay nắm tròn (Bộ)	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC	1	10.000,00	10.000,00		1.250,00							
298	Bàn giao ban diện hội trường	PHÒNG HỌP	1	20.160,00	20.160,00									
299	Bàn hội thảo hột xoài	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	16.000,00		16.000,00								
300	Tủ hồ sơ (1.9x1.8x0.4)m gỗ căm xe sơn PU 2 cánh, 4 ngăn khung gỗ kính 5ly	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	14.796,00		14.796,00	11.836,80							
301	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2x2x05	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	11.500,00	11.500,00									
302	Màn hình Led P2.5 full màu Model: MHLHT-2,11mx3,84m " Nhận từ phòng	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	234.403,00		234.403,00	187.522,40							
303	Bộ máy tính màn hình HP, CPU ráp	KHOA NHIỄM	1	11.000,00		11.000,00	6.600,00							
304	Bộ máy vi tính để bàn (CPU lắp ráp, màn hình HP 19 inch) KCL	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	11.000,00	11.000,00		6.600,00							
305	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	14.390,00	14.390,00		5.756,00							
306	Máy Photocopy Konica Minolta Bizhub-287 KCly 500g	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	54.000,00	54.000,00		27.000,00							
307	Máy lạnh Toshiba 2 HP	kHOA NỘI	1	13.800,00		13.800,00	5.175,00							
308	Máy lạnh Toshiba 2HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	13.800,00		13.800,00	6.900,00							
309	Máy lạnh Toshiba 1,5HP	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	10.000,00		10.000,00	5.000,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
310	Máy chiếu Panasonic PT-LB386	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	14.800,00	14.800,00		8.880,00							
311	Máy chiếu Sony VPL-EX455	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	17.050,00		17.050,00	3.410,00							
312	Hệ thống màn hút khói 2Motour	KHOA DINH DƯỠNG	1	36.000,00		36.000,00								
313	Tivi Led Samsung UA55RU 7200 " Tổ tiêm ngừa"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	23.000,00	23.000,00		4.600,00							
314	Tivi Samsung Smartivi 55TU7000	PHÒNG TRỰC LÃNH ĐẠO	1	11.800,00		11.800,00	4.720,00							
315	Tivi Smart Casper 4K 50 inch 50UG6000	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	10.000,00	10.000,00		6.000,00							
316	Tivi màn hình Samsung 55inch	PHÒNG BẢO VỆ	1	55.000,00		55.000,00								
317	Hệ thống loa khu cách ly 500 giường (1 amply Samaky DH9600X, 04 cặp Loa Nanomaxs-888, 01 Micro FM sunrise 9600, 04 thu phát vô tuyến Vigor 3220 Draytek, 1528 mét dây tín hiệu và Cable mạng,01 thiết bị Switch 8 port Aptek SG 1080)	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500 GIƯỜNG	1	68.800,00	68.800,00		41.280,00							
318	Tivi Samsung 50TU7000	PHÒNG BẢO VỆ	1	10.900,00		10.900,00	6.540,00							
319	Hệ thống loa khu cách ly 100 giường (1 amply Samaky DH009T, 041cặp Loa Nanomaxs-666, 01 Micro FM SM18, 01 thu phát vô tuyến Vigor Ap912C Draytek, 100 mét dây tín hiệu và Cable mạng)	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100 GIƯỜNG	1	19.560,00	19.560,00		11.736,00							
320	Tivi Samsung 55 inch TU8100	KHOA DINH DƯỠNG	1	15.000,00		15.000,00	6.000,00							
321	"Hệ thống loa (Loa phóng thanh Aplus A H130: 1980; Amply liền mixer Aplus AP-2090B: 8.500; Micro cổ ngỗng Aplus AC-1030: 2,800 dây, công lắp)"	KHO NGOẠI TRÚ	1	14.875,00		14.875,00	11.900,00							
322	Tivi LED Samsung 49N	KHO NGOẠI TRÚ	1	10.900,00		10.900,00								
323	Tivi Smart Casper 58UX5200 " Dãy ngoài hành lang ngồi chờ"	KHOA KHÁM	1	10.000,00		10.000,00	8.000,00							
324	Tivi Smart Casper 58UX5200 " Dãy ngoài hành lang ngồi chờ"	KHOA KHÁM	1	10.000,00		10.000,00	8.000,00							
325	Tivi Shap 60 inch	KHOA KHÁM	1											

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
326	Hệ thống loa khu cách ly 300g (1 amply Samaky HD 009T, 2 Loa Nanomaxs-825, 1 Micro FM sunrise SM18, 2 thu phát vô tuyến Vigor Ap912C Draytek, 1100 mét dây tín hiệu và Cable mạng, 2 thiết bị Switch 8 port Aptek SG1080,)	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI 300 GIƯỜNG	1	48.950,00	48.950,00		29.370,00							
327	Tivi Smart Casper 4K 50 inch 50UG6000	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI 300 GIƯỜNG	1	10.000,00	10.000,00		6.000,00							
328	Hệ thống Camera bệnh viện (01 đầu thu + 4 camera)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	12.806,00	12.806,00									
329	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 50 inch UA50BU8000	PKKV VĨNH PHÚ	1	10.435,00	10.435,00		8.348,00							
330	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 50 inch UA50BU8000	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	10.435,00	10.435,00		8.348,00							
331	Tivi Samsung 55 inch "Từ khoa dinh dưỡng"	PHÒNG HỌP	1	55.000,00		55.000,00								
332	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 50 inch UA50BU8000	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	10.435,00	10.435,00		8.348,00							
333	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 50 inch UA50BU8000	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	10.435,00	10.435,00		8.348,00							
334	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 50 inch UA50BU8000	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	10.435,00	10.435,00		8.348,00							
335	Âm ly XR 684 (kèm 2 micro) và thùng bas ACCORD	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	22.700,00	22.700,00									
336	Hệ thống micro hội trường TTYT (10 Micro đại biểu Aplus AC-6504D, 01 bộ xử lí trung tâm Aplus AC-6530MU, 55m dây tín hiệu, 22 cái đầu nối tín hiệu, 8m nẹp ống âm dây Micro)	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	45.110,00		45.110,00	27.066,00							
337	Máy ảnh Canon EOS 800D 18-55 ống kính máy ảnh canon EOS 800D	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ KHHGĐ	1	21.500,00	21.500,00									
338	Micro đại biểu Aplus AC6504D 04 cái,40 mét dây tín hiệu, 8 đầu nối tính hiệu, 8 mét nẹp ống âm dây micro	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	19.210,00		19.210,00	15.368,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
339	Micro đại biểu Aplus AC6504D 04 cái,40 mét dây tính hiệu, 8 cái đầu nối tính hiệu,8 mét nẹp ống âm dây micro	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	19.210,00		19.210,00	15.368,00							
340	Tủ lạnh sanyo 180 lít (CT:TCMR)"KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ QUỐC GIA"	Tổ tiêm ngừa	1											
341	Tủ lạnh Dometic TCW4000AC	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
342	Tủ lạnh TFW 800 (CT:TCMR)	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
343	Tủ lạnh vestfrost (CT:TCMR)	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
344	Tủ lạnh sanyo 180 lít (CT:TCMR)	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
345	Tủ lạnh Dometic TCW3000	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
346	Tủ lạnh Dometic TCW3000	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
347	Tủ mát alaska lc-833c	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	12.500,00		12.500,00								
348	"Tủ lạnh Panasonic 322 lít NR-BC360WKVN Số máy 0Y2K05179"	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ QUỐC GIA	1	10.000,00		10.000,00	4.000,00							
349	"Tủ lạnh B Medical Sytems TCW4000AC do UNICEF viện trợ không hoàn lại"	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ QUỐC GIA	1	96.590,16		96.590,16	77.272,13							
350	Tủ lạnh sanyo 164 lít (CT:TCMR)	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1											
351	Tủ mát Alska đôi 730 lít	KHO THẬN	1	20.800,00		20.800,00								
352	Đầu ghi hình DH-XVR5232AN-I3 "DAHUA 32 KÊNH" " Bảo vệ"	PHÒNG BẢO VỆ	1	13.970,00		13.970,00	11.176,00							
353	Bộ camera kbvision KX-CF2203L gồm (4 camera, 01 đầu ghi hình D8104TH1, 1 ổ cứng 2T) KCL TTVH	KHOA DINH DƯỠNG	1	18.380,00	18.380,00		9.190,00							
354	Bộ camera (Gồm 01 Đầu ghi hình DH-XVR4116HSI, 04 camera HFW1200TP-A-S5, 100 mét cáp tính hiệu, 04 nguồn 12V2A, 4 Balun tín hiệu, 04 lắp đặt) " Khoa dinh dưỡng"	KHOA DINH DƯỠNG	1	14.027,20		14.027,20	11.221,76							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
355	Hệ thống camera khu cách ly gồm(32 camera IP Dahua,01 ổ cứng,8 thiết bị 8-port,01 đầu ghi,4 thiết bị Wifi, 32 hộp nguồn, 64 đầu mạng RJ45, 2 cuồn dây điện,9 thùng cáp mạng,5 cuộn ruột gà,5 thiết bị Hup 8-port, công lắp đặt)	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500 GIƯỜNG	1	124.317,00	124.317,00		81.583,03							
356	Bộ camera DAHUA 8 gồm (08 camera, 01 đầu ghi hình DAHUA 8 kênh 1A08, 01 Đầu RJ45) " Khu cách ly " (Long Thạnh)	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500 GIƯỜNG	1	38.760,00	38.760,00		25.436,25							
357	Bộ camera kbvision KX-CF2203L gồm (08camera, 01 đầu ghi hình DH-xvr5108hs-x, 01 ổ cứng Seagate skyhawk 6TB)	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI 300 GIƯỜNG	1	35.350,00	35.350,00		23.198,44							
358	Bộ camera kbvision KX-A2111N2 gồm (21 camera, 01 đầu ghi hình K32, 01 ổ cứng, 02 Switch Gigabit 16 port)	PHÒNG BẢO VỆ	1	80.355,00	80.355,00		40.177,50							
359	Bộ camera DAHUA gồm (07camera, Đầu ghi DAHUA 8 kênh 1A08 Kênh 500GB) Nhận từ KCL Thạnh Hưng Trang bị test nhanh 02 cái, 05 cái hành lang để xe nhân viên	PHÒNG BẢO VỆ	1	23.000,00	23.000,00		11.500,00							
360	Bộ camera kbvision KX-A2111N2 gồm (07 camera, 01 đầu ghi hình K32, 01 ổ cứng, 01 Switch Gigabit 16 port)	PHÒNG BẢO VỆ	1	21.965,00		21.965,00	10.982,50							
361	Hệ thống camera gồm (1 đầu ghi,16 camera Dahua, 01 ổ cứng, 3 thiết bị 8-port,16 hộp nguồn, 32 đầu mạng RJ45, 2 cuồn dây điện,4 thùng cáp mạng,08 cuộn ruột gà, công lắp đặt)	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100 GIƯỜNG	1	69.816,00	69.816,00		45.816,75							
362	Hệ thống camera gồm (1 đầu ghi,40 camera Dahua, 04 ổ cứng, 6 thiết bị 8-port, 2 thiết bị Hup8-port,7 hộp nguồn,4 thiết bị Wifi,80 đầu mạng RJ45, 1 cuồn dây điện,7 thùng cáp mạng,14 cuộn ruột gà, công lắp đặt)	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI 300 GIƯỜNG	1	169.392,00	169.392,00		111.163,50							
363	Máy bơm chữa cháy PFP-11 HP-HND-FL	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	69.000,00	69.000,00									
364	Két sắt Avi 106 (1.06*0.62*0.5)m	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	10.300,00		10.300,00								X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
365	Tủ hồ sơ gỗ căm xe (2.4*2.7*0.45)	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	10.800,00		10.800,00								X
366	Tủ thuốc đông y gỗ 40 ô (1,5x0,4x1,7)	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	6.200,00		6.200,00								
367	Tủ đông y gỗ 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	11.000,00		11.000,00								
368	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2*2*0.5	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	11.500,00	11.500,00		4.312,50							
369	Tủ thuốc đông y gỗ 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	11.000,00		11.000,00								
370	Tủ thuốc đông y gỗ 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	12.800,00		12.800,00								
371	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2x2x05	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	11.500,00	11.500,00		4.312,50							
372	Tủ thuốc đông y bằng gỗ 50 ô	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	16.800,00	16.800,00									
373	Tủ hồ sơ gỗ căm xe (2,4x2,7x0,45)m	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	10.800,00	10.800,00									
374	Tủ hồ sơ gỗ 12 cánh (2,4x2,7x0,5)m	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	10.000,00	10.000,00									
375	Tủ hồ sơ gỗ 12 cánh (0,43 x 2,58x 1,98)m	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1											
376	Tủ inox kiếng 2*2*0.6	kHOA PT-GMHS	1	10.500,00		10.500,00								
377	Tủ hồ sơ gỗ căm xe (2.4*2.7*0.45)m	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	10.800,00		10.800,00								X
378	Tủ hồ sơ gỗ căm xe (2.4*2.7*0.45)m	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	10.800,00		10.800,00								X
379	Vách hội trường nhựa (2.9x10.8)m vách nhựa nano, có khả năng chịu nước, chịu nhiệt độ cao chống mối mọt cao " Nhận từ phòng TC-KH huyện GR"	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	28.840,50		28.840,50	25.235,44							
380	Bồn nhựa 10000 lít	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	20.368,22	20.368,22		15.276,17							
381	Máy bơm chữa cháy nổi Kawasaki 6 HP	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	56.150,00	56.150,00		42.112,50							
382	Máy Photocopy Konica Minolta Bizhub-287	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	54.000,00	54.000,00		35.437,50							
383	Bộ Salon gỗ căm xe, sơn PU bóng mờ cao cấp, kinh 8mm, 6 món	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	15.217,00	15.217,00		13.314,88							
384	Bộ bàn salon gỗ tay nắm vuông	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	10.000,00	10.000,00		5.000,00							
385	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 50 inch UA50BU8000	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	10.435,00	10.435,00		8.348,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
386	Kính hiển vi (Mỹ - TQ)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	13.440,00		13.440,00								X
387	Tủ thuốc Đông y bằng gỗ 40 ô (1.5*0.4*1.7)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	16.800,00		16.800,00								X
388	Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102 + Màn hình *240 dot (Nhật bản)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	48.000,00		48.000,00								X
389	Máy li tâm nước tiểu PLC-05 (Đức-ĐL)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	26.880,00		26.880,00								X
390	Máy nghe tim thai Doppler (Gavi)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	31.273,75		31.273,75	10.424,58							X
391	Máy li tâm máu KHT-400 (Đài Loan)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	35.840,00		35.840,00								X
392	Bộ dụng cụ sơ chế thuốc đông y (vn) gồm chảo sao, cân thuốc,dao cầu,thuyền tán cối	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	10.976,00		10.976,00								X
393	Máy soi cổ tử cung Model: KP3000 HSX: Karl Kaps " BQLDA tỉnh mua dự án 13 huyện thị"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	321.000,00		321.000,00	280.875,00							
394	Hệ thống soi cổ tử cung (01 camera sony,01 bộ máy tính tốc độ cao DELL,01	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	57.000,00		57.000,00								
395	Máy dopler tim thai Bitos BT300 "Monitor"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	24.675,00		24.675,00								
396	Máy phun sương khử trùng Zytospray/Zyto Group KCL 300g	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	142.000,00	142.000,00		109.542,86							
397	Máy phun khử khuẩn phòng mổ	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	56.800,00	56.800,00									
398	Bộ dụng cụ sanh HSX: Invidia Medical Gmbh&Co.kg " BQLDA mua dự án 13	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	126.000,00		126.000,00	110.250,00							
399	Bồn rữa tay tự động Inox	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	23.100,00	23.100,00									
400	Bồn rữa tay tự động Inox	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	23.100,00	23.100,00									
401	"Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; HXS: Ashitaka Factory of Terumo	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
402	Monitor theo dõi sản khoa (Model: BT-350L; HSX: Bistos)	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	76.000,00	76.000,00		58.628,57							
403	Đèn khám bệnh loại đứng Gavi	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	23.640,00		23.640,00	7.880,00							
404	Máy dopler tim thai Bitos BT300 "Monitor"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	24.675,00		24.675,00								
405	Bộ máy soi cổ tử cung ORIENT màn hình samsung 19 inch máy in màu	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1											
406	"Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; HXS: Ashitaka Factory of Terumo Corporation)"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
407	Máy truyền dịch tự động (Mã số: 8717050; Model: Infusomat Compact Plus, HSX: Braun Melsugen AG)	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	46.000,00	46.000,00		35.485,71							
408	Máy điện tim 3 cần NEWTECH 1503	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	18.000,00		18.000,00								
409	Máy đo tim thai bằng sóng siêu âm Model: BT-300, HSX: Bistos, NSX: Hàn Quốc	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	28.500,00		28.500,00	15.960,00							
410	Máy đo tim thai bằng sóng siêu âm Model: BT-300, HSX: Bistos, NSX: Hàn Quốc	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	28.500,00		28.500,00	15.960,00							
411	"Máy siêu âm trắng đen xách tay 01 đầu dò Model: SLE-901 Số seri: 0000252YY017B kèm 01 máy in nhiệt Sony"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1											
412	Bàn hồi sức sơ sinh (có đèn sưởi ấm)	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	13.700,00		13.700,00	9.133,33							
413	Máy điện tim 3 kênh EDAN SE-3 Dự án EU	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1											
414	Máy điện tim 3 kênh EDAN SE-3 Dự án EU	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1											
415	Máy siêu ấm xách tay trắng đen, 2 đầu dò kèm máy in nhiệt Gavi	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	250.000,00		250.000,00								
416	Tủ thuốc đông y 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	11.000,00	11.000,00									
417	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2x2x05	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	11.500,00	11.500,00		6.440,00							
418	Máy hút dịch chạy điện dự án Gavi	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	21.500,58		21.500,58								
419	Máy siêu âm trắng đen xách tay 1 đầu dò kèm máy in nhiệt (Gavi)	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	137.000,00		137.000,00								
420	Máy điện tim 3 cần (DỰ ÁN GAVI)	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	29.800,00		29.800,00								
421	Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	27.000,00		27.000,00								
422	Nồi hấp tiệt trùng loại nhỏ của dự án Gavi	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	28.800,00		28.800,00								
423	Máy hút dịch chạy điện dự án Gavi	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	21.500,58		21.500,58								
424	Tủ sấy dụng cụ 32 lít của dự án Gavi	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	25.350,00		25.350,00								
425	Máy điện tim 3 cần (Dự Án GAVI)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	35.000,00		35.000,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
426	Máy siêu âm trắng đen xách tay 1 đầu dò kèm máy in nhiệt (Gavi)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	137.000,00		137.000,00								
427	Máy siêu âm trắng đen xách tay 1 đầu dò kèm máy in nhiệt (Gavi)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	137.000,00		137.000,00								
428	Máy hút dịch chạy điện dự án Gavi	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	21.500,50		21.500,50								
429	Tủ sấy dụng cụ 32 lít Gavi	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	25.350,00		25.350,00								
430	Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	27.000,00	27.000,00									
431	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2x2x05	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	11.500,00	11.500,00		5.175,00							
432	Máy li tâm DM0412	KHOA XÉT NGHIỆM	1	12.078,00	12.078,00		4.026,00							
433	Máy ly tâm nước tiểu Hermle z206 A	KHOA XÉT NGHIỆM	1	30.000,00	30.000,00		5.625,00							
434	Tủ lạnh bảo quản mẫu (Model:PR300, NSX: Arctiko - Đan mạch)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	120.000,00	120.000,00		80.000,00							
435	Bộ rửa tay vô trùng Gavi	KHOA XÉT NGHIỆM	1	56.686,75		56.686,75								
436	Máy lắc tròn SSL1 (HSX: Cole -Parmer (Stuart) - Anh; NXS: Trung Quốc)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	38.000,00	38.000,00		25.333,33							
437	Bộ lưu điện Santak 2KVA online	KHOA XÉT NGHIỆM	1	12.500,00	12.500,00		7.000,00							
438	Bộ lưu điện Santak 2KVA online	KHOA XÉT NGHIỆM	1	12.500,00	12.500,00		7.000,00							
439	Nồi hấp tiệt trùng (Model: TC409A, NSX: Yilien medical Đài Loan)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	170.000,00	170.000,00		113.333,33							
440	Tủ an toàn sinh học cấp 2 Type A2 CHCLab CHC-111A2-04	KHOA XÉT NGHIỆM	1	210.000,00	210.000,00		117.600,00							
441	Máy li tâm 24 ống (Model: S300T, NSX: Kubota - Nhật)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	118.000,00	118.000,00		78.666,67							
442	Kính hiển vi 2 mắt Gavi	KHOA XÉT NGHIỆM	1	23.483,00		23.483,00								
443	Máy lọc nước RO 30L/H	KHOA XÉT NGHIỆM	1	19.800,00	19.800,00		3.712,50							
444	Bể cách thủy (Model: WNB14, NSX: Memmert - Đức)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	28.000,00	28.000,00		18.666,67							
445	Tủ Sấy UN55 (HSX: Memmert, NSX: Đức)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	32.000,00	32.000,00		21.333,33							
446	Kính hiển vi Olumpus CH20	KHOA XÉT NGHIỆM	1	39.886,00		39.886,00	17.948,70							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
447	Cân kỹ thuật 02 số lẽ (Model: BJ2200C, NSX: Precisa-Thụy Sĩ)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	25.000,00	25.000,00		16.666,67							
448	Tủ bảo quản mẫu (0-15 độ) LR-130W trữ máu	KHOA XÉT NGHIỆM	1	58.500,00	58.500,00		10.968,75							
449	Tủ ấm 37 độ (Model: IN30, NSX: Memmert - Đức)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	36.000,00	36.000,00		24.000,00							
450	Tủ sấy (Model: UN55, NSX: Memmert - Đức)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	32.000,00	32.000,00		21.333,33							
451	Máy xét nghiệm điện giải đồ 5 thông số Electalyte -500	KHOA XÉT NGHIỆM	1	117.660,00	117.660,00									
452	Máy xét nghiệm nước tiểu 11 thông số Ursa 500	KHOA XÉT NGHIỆM	1	40.920,00	40.920,00									
453	Tủ mát Sanaky 340L 01 cửa mở (Model: VH-408KL, HSX: Sanaky-VN)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	15.000,00	15.000,00		10.000,00							
454	Elisa đọc + rữa ConvergysEL 90X	KHOA XÉT NGHIỆM	1											
455	Máy xét nghiệm nước tiểu (GAVI)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	28.842,00		28.842,00								
456	Máy ly tâm 08 ống Z207A HSX: Hermle, NSX Đức	KHOA XÉT NGHIỆM	1	30.000,00	30.000,00		20.000,00							
457	Bồn rửa mắt và tắm khẩn cấp UK304A1	KHOA XÉT NGHIỆM	1	18.000,00	18.000,00		10.080,00							
458	Máy HBA1C tự động Clycate XNHS-10	KHOA XÉT NGHIỆM	1	191.420,00	191.420,00									
459	Nồi hấp tiệt trùng TC-336A (HXS: YI LIEN Medical, NSX: Đài Loan)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	135.000,00	135.000,00		90.000,00							
460	Micropipette (3 cây/Bộ) (" Model: Pipe4uPro, NSX: AHN-Đức)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	12.000,00	12.000,00		8.000,00							
461	Kính hiển vi Olumpus CX23	KHOA XÉT NGHIỆM	1	23.483,00		23.483,00								
462	Bình khí CO2 40 lít, đồng hồ và van khí CO2 (NSX: Việt Nam)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	18.000,00	18.000,00		12.000,00							
463	Kính hiển vi (CT: Lao)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	23.483,00		23.483,00								
464	Tủ an toàn sinh học cấp 2 dự án Gavi	KHOA XÉT NGHIỆM	1	229.000,00		229.000,00								
465	Tủ ấm CO2 (Model:ICO50med, NSX: Memmert - Đức)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	120.000,00	120.000,00		80.000,00							
466	Máy siêu âm+máy in Hitachi Aloka	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	262.440,00		262.440,00								
467	Nồi hấp áp lực loại 18 lít (Dự án Gavi)	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	28.000,00		28.000,00								
468	Tủ sấy điện loại 32 lít Gavi	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	25.350,00		25.350,00								
469	Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	43.260,00		43.260,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
470	Máy hút dịch chạy điện dự án Gavi	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	21.500,58		21.500,58								
471	Máy điện tim 3 cần (Dự án Gavi)	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	29.800,00		29.800,00								
472	Máy điện tim 3 kênh Cargisuny C120	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	38.520,00	38.520,00									
473	Máy xét nghiệm nước tiểu Gavi	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	28.842,00		28.842,00								
474	Nồi hấp tiệt trùng loại nhỏ Gavi	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	28.800,00		28.800,00								
475	Máy hút dịch chạy điện Gavi	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	21.500,58		21.500,58								
476	Tủ thuốc đông y 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	12.800,00	12.800,00									
477	Tủ sấy dụng cụ 32 lít Gavi	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	25.350,00		25.350,00								
478	Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	48.000,00	48.000,00									
479	Máy siêu âm + máy in Hitachi Aloka	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	299.800,00	299.800,00									
480	Tủ thuốc đông y 50 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	16.800,00	16.800,00									
481	Bộ dụng cụ sơ chế thuốc đông y	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	10.976,00	10.976,00									
482	Kính hiển vi Mỹ-TQ	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	13.440,00	13.440,00									
483	Tủ thuốc đông y 50 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	16.800,00	16.800,00									
484	Tủ thuốc đông y bằng gỗ 40 ô (1,5 x 0,4 x 1,7)m	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	11.000,00	11.000,00									
485	"Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102 (xuất xứ Nhật lắp ráp tại Trung Quốc)"	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	27.000,00	27.000,00									
486	Máy siêu âm xách tay trắng đen SONOACE X1(Hàn Quốc)	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	190.000,00	190.000,00									
487	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2*2*0,5	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	11.500,00	11.500,00		6.440,00							
488	Tủ sấy dụng cụ 32 lít Gavi	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	25.350,00		25.350,00								
489	Máy điện tim 3 cần Gavi	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	29.800,00		29.800,00								
490	Nồi hấp tiệt trùng loại nhỏ Gavi	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	28.800,00		28.800,00								
491	tủ thuốc đông y gỗ 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	12.800,00		12.800,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
492	Máy siêu âm trắng đen xách tay 1 đầu dò kèm máy in nhiệt (Gavi)	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	137.000,00		137.000,00								
493	Máy điện tim 3 kênh Fukuda FX-7102	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	43.260,00		43.260,00								
494	Máy in Sony đen trắng UP897MD	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	25.200,00	25.200,00									
495	Máy siêu âm +máy in hiệu Hitachi Aloka	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	262.440,00		262.440,00								
496	Bộ dụng cụ sơ chế thuốc đông y	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	10.976,00	10.976,00									
497	Kính hiển vi Mỹ-TQ	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	13.440,00	13.440,00									
498	Tủ thuốc đông y 40 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	16.800,00	16.800,00									
499	Máy ly tâm nước tiểu PLC-05	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	26.880,00	26.880,00									
500	Tủ thuốc đông y 50 ô (1,5x0,4x1,7)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	16.800,00	16.800,00									
501	Máy ly tâm máu KHT-410 (Đài Loan)	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	35.840,00	35.840,00									
502	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2x2x05	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	11.500,00	11.500,00		7.666,67							
503	Máy phân tích nước tiểu Mission U120	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	12.000,00	12.000,00									
504	Máy nghe tim thai Dopple Gavi	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	31.273,75		31.273,75	5.863,83							
505	Tủ sấy dụng cụ 32 lít của dự án Gavi	PKKV VĨNH PHÚ	1	25.350,00		25.350,00								
506	Máy hút dịch chạy điện dự án Gavi	PKKV VĨNH PHÚ	1	21.500,58		21.500,58								
507	Máy siêu âm trắng đen xách tay 1 đầu dò kèm máy in nhiệt (Gavi)	PKKV VĨNH PHÚ	1	137.000,00		137.000,00								
508	Hệ thống nước RO	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	172.000,00		172.000,00								
509	HT nước nóng lạnh năng lượng mặt trời	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	79.914,80	79.914,80									
510	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	15.413,00	15.413,00		11.890,03							
511	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
512	Máy lọc và khử khuẩn không khí P400	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	22.000,00	22.000,00		16.971,43							
513	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
514	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	15.413,00	15.413,00		11.890,03							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
515	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
516	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
517	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
518	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
519	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	15.413,00	15.413,00		11.890,03							
520	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
521	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
522	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
523	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K300"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
524	Máy lọc và khử khuẩn không khí P400	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	22.000,00	22.000,00		16.971,43							
525	Giường đa năng có bánh xe	KHOA LÃO HỌC	1	10.855,00		10.855,00								
526	Máy điện tim 3 cần Kenz Cardico 306	KHOA LÃO HỌC	1	45.000,00		45.000,00	30.000,00							
527	Giường đa năng có bánh xe	KHOA LÃO HỌC	1	10.855,00		10.855,00								
528	Giường đa năng có bánh xe	KHOA LÃO HỌC	1	10.855,00		10.855,00								
529	Máy điện tim 3 kênh GE Heathcare MACI, Ấn Độ Gavi	KHOA LÃO HỌC	1	29.800,00		29.800,00	13.410,00							
530	Máy đo SPO2 cầm tay dành cho người lớn 2500 HSX: Nonin	KHOA LÃO HỌC	1	18.000,00		18.000,00	8.100,00							
531	Giường đa năng có bánh xe	KHOA LÃO HỌC	1	10.855,00		10.855,00								
532	Máy đo chức năng hô hấp Model SPIROLAB; HXS: Mir - Ý " BQLDA tỉnh mua gói thầu 13 huyện thị"	KHOA KHÁM	1	118.300,00		118.300,00	103.512,50							
533	Máy đo chức năng hô hấp KoKo SX 1000 HSX: Nspire HEALTH -USA	KHOA KHÁM	1	133.000,00		133.000,00	88.666,67							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
534	Máy điện não Model NEUROWERK EEG HSX: SIGMA MEDIZINTECHNIK GMBH, Đức " BQLDA tỉnh mua gói thầu 13 huyện thị"	KHOA KHÁM	1	425.030,00		425.030,00	371.901,25							
535	Máy sắt thuốc bắc kèm đóng túi 3 bếp Samyan, Model SCK1300	KHOA ĐÔNG Y	1	180.000,00		180.000,00	100.800,00							X
536	Máy sắt thuốc tự động	KHOA ĐÔNG Y	1	78.850,00		78.850,00								X
537	Máy điện tim 3 kênh Kenz Cardio 306	KHOA CHẨN	1	38.000,00		38.000,00	21.280,00							X
538	Máy siêu âm trắng đen xách tay 01 đầu dò FUKUDA DENSHI (kèm máy in nhiệt).	KHOA CHẨN	1	137.000,00		137.000,00	45.666,67							X
539	Máy đện não kỹ thuật số 18 kênh	KHOA CHẨN	1	34.650,00		34.650,00	6.496,88							X
540	Máy siêu âm màu G5 - 4D(kèm 01 màn hình HP, CPU lắp ráp)	KHOA CHẨN	1	494.800,00	494.800,00									X
541	Phòng chì X-Quang	KHOA CHẨN	1	185.000,00	185.000,00		103.600,00							X
542	Máy siêu ấm hiệu Aloka kèm máy in Hitachi	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	299.800,00	299.800,00									
543	Máy điện tim Newtech EGG 1503 (2012) " Từ Khoa Cấp Cứu"	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	25.000,00	25.000,00									
544	Bơm tiêm điện TE-SS730/Ashitaka Factory of Terumo " KCLy 100g"	KHOA NHI	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
545	Đèn chiếu vàng da 2 mặt Model: QA-17	KHOA NHI	1	24.000,00	24.000,00		13.440,00							
546	Máy truyền dịch tự động (Mã số: 8717050; Model: Infusomat Compact Plus, HSX: Braun Melsugen AG)	KHOA NHI	1	46.000,00		46.000,00	35.485,71							
547	Bơm tiêm điện TE-SS730/Ashitaka Factory of Terumo " Từ KCL100g"	KHOA NHI	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
548	Máy bơm tiêm tự động Tess 700	KHOA NHI	1	26.000,00		26.000,00								
549	Máy truyền dịch tự động Infusomat P (HSX: B.Braun Melsugen AG, NSX: Đức)	KHOA NHI	1	39.800,00		39.800,00	26.533,33							
550	Máy đo SPO2 cầm tay dành cho người lớn Model: 2500, Hãng SX: Nonin, nước SX:Mỹ	KHOA NHI	1	18.000,00		18.000,00	8.100,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
551	Máy truyền dịch tự động (Mã số: 8717050; Model: Infusomat Compact Plus, HSX: Braun Melsugen AG)	KHOA NHI	1	46.000,00		46.000,00	35.485,71							
552	Đèn chiếu vàng da 2 mặt Model: QA-17	KHOA NHI	1	24.000,00	24.000,00		13.440,00							
553	Bơm tiêm điện TE-SS730/Ashitaka Factory of Terumo " KCly 100g"	KHOA NHI	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
554	Máy phun hóa chất Model DK200W HSX: Dal Degan, NSX: Italy	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	19.600,00		19.600,00	10.976,00							
555	Máy phun thuốc Stihl SR420" 11,5mx12m" (Động cơ 2 thì, dung tích 13 lít, lưu lượng phun 1,260m3/giờ, công suất 3,4HP)	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	12.900,00	12.900,00		8.600,00							
556	Máy phun hóa chất Model DK200W HSX: Dal Degan, NSX: Italy	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	19.600,00		19.600,00	10.976,00							
557	Máy phun hóa chất Model DK200W HSX: Dal Degan, NSX: Italy	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	19.600,00		19.600,00	10.976,00							
558	Máy phun thuốc Stihl SR420" 11,5mx12m" (Động cơ 2 thì, dung tích 13 lít, lưu lượng phun 1,260m3/giờ, công suất 3,4HP)	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	12.900,00	12.900,00		8.600,00							
559	Máy phun thuốc Stihl SR420" 11,5mx12m" (Động cơ 2 thì, dung tích 13 lít, lưu lượng phun 1,260m3/giờ, công suất 3,4HP)	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	12.900,00	12.900,00		8.600,00							
560	Máy phun hóa chất Model DK200W HSX: Dal Degan, NSX: Italy	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	19.600,00		19.600,00	10.976,00							
561	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	15.413,00	15.413,00		11.890,03							
562	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
563	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
564	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
565	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
566	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	15.413,00	15.413,00		11.890,03							
567	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
568	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
569	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
570	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
571	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
572	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	17.600,00	17.600,00		13.577,14							
573	Nhà vệ sinh PK1 (1,3x0,9x2,5)m " K500"	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	15.413,00	15.413,00		11.890,03							
574	Máy chụp X-quang quanh chóp	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	88.308,00	88.308,00									
575	Tấm bình phong chì X-Quang	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	18.000,00		18.000,00	12.000,00							
576	Máy ghế nha khoa Grasia Z3 (H-2090)	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	248.900,00	248.900,00		139.384,00							
577	Ghế nha khoa hàn quốc HL-2020 GRASIA-PLUS	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	151.749,00	151.749,00									
578	Máy nội soi tai mũi họng MEDTRIX LS600/XLC200	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	83.700,00	83.700,00		46.872,00							
579	Máy nội soi tai mũi họng Digital XR-250	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	154.329,00	154.329,00									
580	Máy điện tim Newtech EGG 1503	kHOA NỘI	1	18.000,00		18.000,00								
581	Máy điện tim 3 cần Kenz Cardico 306	kHOA NỘI	1	40.000,00	40.000,00		26.666,67							
582	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số NIHON KOHDEN PVM-4761	kHOA PT-GMHS	1	155.000,00	155.000,00		119.571,43							
583	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 8 thông số Life scope	kHOA PT-GMHS	1	296.000,00	296.000,00									
584	Máy cắt đốt Electrosurgery	kHOA PT-GMHS	1	38.000,00	38.000,00									
585	Máy tháo lòng ruột Model: CF-1 HSX: Shanghai Guangzheng Medical Equipment " BQLDA tỉnh mua dự án 13 huyện thị"	kHOA PT-GMHS	1	27.300,00		27.300,00	23.887,50							
586	Máy xốc tim Bexen	kHOA PT-GMHS	1											
587	Bộ dụng cụ tháo đinh nội tụy đa năng Wuyang TQ	kHOA PT-GMHS	1	20.000,00	20.000,00		13.333,33							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
588	Syringe hút bàng quang mã số 822.31	kHOA PT-GMHS	1	12.600,00	12.600,00		9.720,00							
589	Máy tháo lồng ruột	kHOA PT-GMHS	1	12.000,00	12.000,00									
590	Máy tán sỏi	kHOA PT-GMHS	1											
591	Bộ dụng cụ trung phẫu HSX: Invidia Medical Gmbh&Co.Kg " BQLDA tỉnh mua dự án 13 huyện thị"	kHOA PT-GMHS	1	86.000,00		86.000,00	75.250,00							
592	Máy Monito Omni	kHOA PT-GMHS	1											
593	Giỏ đựng dụng cụ nội soi kèm bộ Silicon	kHOA PT-GMHS	1	29.000,00	29.000,00		9.666,67							
594	Máy phá rung tim Model: Reanibex 700; HSX: OSATU,SCOOP	kHOA PT-GMHS	1	199.400,00		199.400,00	174.475,00							
595	Máy lạnh Panasonic 2HP	kHOA PT-GMHS	1	12.500,00		12.500,00								
596	Máy cắt đốt wemss -501	kHOA PT-GMHS	1	48.845,00	48.845,00									
597	Bộ dụng cụ tháo đinh nội tụy đa năng Wuyang TQ	kHOA PT-GMHS	1	20.000,00	20.000,00		13.333,33							
598	Bộ dụng cụ tháo nẹp vít đa năng (HXS:Wuyang,TQ)	kHOA PT-GMHS	1	21.500,00	21.500,00		14.333,33							
599	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 8 thông số Life scope	kHOA PT-GMHS	1	296.000,00	296.000,00									
600	Kính sinh hiển vi phẫu thuật mắt Takagi Om-5	kHOA PT-GMHS	1	280.000,00	280.000,00									
601	Bồn rửa tay tự động 3 người	kHOA PT-GMHS	1	265.500,00	265.500,00									
602	Bộ dụng cụ nôi soi bàng quang RICHARD WOLE NSX: Đức gồm 1 ống kính soi bàng quang 30 độ,01 vỏ soi bàng quang,01 đầu nối	kHOA PT-GMHS	1	275.000,00	275.000,00		183.333,33							
603	Bàn hồi sức sơ sinh inox có đèn sưởi ấm	kHOA PT-GMHS	1	13.700,00	13.700,00		7.672,00							
604	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số NIHON KOHDEN PVM-2701	kHOA PT-GMHS	1	170.000,00	170.000,00		95.200,00							
605	Máy tháo lồng ruột	kHOA PT-GMHS	1	12.000,00	12.000,00									
606	Bơm tiêm điện B.Braum	kHOA PT-GMHS	1	28.269,15		28.269,15								
607	Máy cắt đốt 200-Erbe	kHOA PT-GMHS	1	31.000,00	31.000,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
608	Máy Monito Omni	kHOA PT-GMHS	1											
609	Máy phun sương khử trùng Zytospray/Zyto Group " K100g"	kHOA PT-GMHS	1	142.000,00	142.000,00		109.542,86							
610	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng	kHOA PT-GMHS	1	305.100,00	305.100,00		170.856,00							
611	Máy khoan rỗng BJ4103B	kHOA PT-GMHS	1	55.500,00	55.500,00		37.000,00							
612	Máy phun sương khử trùng Anios	kHOA PT-GMHS	1	77.759,85	77.759,85									
613	Bình bốc hơi Sevoflurane cho máy gây mê giúp thở Drager	kHOA PT-GMHS	1	125.000,00	125.000,00		70.000,00							
614	Giường cấp cứu đa năng tải trơi	kHOA PT-GMHS	1											
615	Ống kính soi niệu quản mã số 8703.524	kHOA PT-GMHS	1	290.000,00	290.000,00		223.714,29							
616	Máy lạnh Panasonic 2HP	kHOA PT-GMHS	1	12.500,00		12.500,00								
617	Máy gây mê Dameca	kHOA PT-GMHS	1	438.499,95	438.499,95									
618	Máy lạnh Panasonic 2HP	kHOA PT-GMHS	1	12.500,00		12.500,00								
619	Kềm sinh thiết mã số 829.07	kHOA PT-GMHS	1	25.000,00	25.000,00		19.285,71							
620	Kềm gắp vị vật mã số 8650.684	kHOA PT-GMHS	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
621	Khoan điện (Khoan xương y tế BJ4103B HSX: Bojn shanghai)	kHOA PT-GMHS	1	55.500,00	55.500,00		42.814,29							
622	Thấu kính Zoom Riwo mã số 85261.501	kHOA PT-GMHS	1	150.000,00	150.000,00		115.714,29							
623	Máy đo SPO2 và nhịp mạch loại cầm tay (không có báo động) dùng cho người lớn Model: 2500; HSX: Nonin, NSX: Mỹ	KHOA NGOẠI	1	23.500,00		23.500,00	20.562,50							
624	Máy điện tim Newtech EGG E3 " Từ khoa cấp cứu"	KHOA NGOẠI	1	24.000,00	24.000,00									
625	Bàn nắm xương bó bột	KHOA NGOẠI	1	61.000,00	61.000,00									
626	Tủ sấy chén	KHOA DINH DƯỠNG	1	22.500,00		22.500,00								
627	Máy nước sôi 20L NHA-20A	KHOA DINH DƯỠNG	1	10.000,00		10.000,00								
628	Bếp hâm nóng thức ăn	KHOA DINH DƯỠNG	1	16.000,00		16.000,00								
629	Tủ hâm thức ăn	KHOA DINH DƯỠNG	1	22.800,00		22.800,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
630	Tủ hấp cơm	KHOA DINH DƯỠNG	1	19.500,00		19.500,00	3.900,00							
631	Mô hình tiêm phổi	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	28.400,00		28.400,00								X
632	Mô hình đặt catheter	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	26.500,00		26.500,00								X
633	Mô hình tiêm phổi trẻ em	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	26.500,00		26.500,00								X
634	Máy xét nghiệm nước tiểu Gavi	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	28.842,00		28.842,00								
635	Hệ thống xử lý rác	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	128.171,82	128.171,82									
636	Giường cấp cứu (2 tay quay) (Model: ALK06-A232P; HSX:Aolike)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
637	Máy đo điện tim 3 cần Model: Kenz Cardico 306, HSX: Suzuken/ Nhật Bản (Kèm máy in nhiệt tích hợp bên trong)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	45.000,00		45.000,00	30.000,00							
638	Máy truyền dịch tự động Infusomat P (HSX: B.Braun Melsugen AG, NSX: Đức)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	39.800,00	39.800,00		26.533,33							
639	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	36.500,00		36.500,00	24.333,33							
640	Máy súc rửa dạ dày Model SC-IA HSX: Tongye Technologies Development Co.,Ltd " BQLDA tỉnh mua dự án 13 huyện thị"	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	40.600,00		40.600,00	35.525,00							
641	Máy đo SPO2 và nhịp mạch loại cầm tay (không có báo động) dùng cho người lớn Model: 2500; HSX: Nonin, NSX: Mỹ	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	23.500,00		23.500,00	20.562,50							
642	Máy điện tim 6 kênh ECG-1250K KCly	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	75.000,00	75.000,00		57.857,14							
643	Máy truyền dịch tự động (Model: Infosumat P, NSX: B.Braun Melseugen	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	41.000,00	41.000,00		27.333,33							
644	Máy Siêu âm Toshiba SSA-510A	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	165.712,05	165.712,05									
645	Bồn rửa tay Inox	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	23.100,00	23.100,00									
646	Máy đo nồng dđộ bão hòa oxy trong máu SPO	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	24.600,00	24.600,00		4.612,50							
647	Monitor Life Scope BSM-3562	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	216.800,00	216.800,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
648	Máy sốc điện cardiolife	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	105.000,00	105.000,00									
649	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden PVM-2701	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	170.000,00	170.000,00		95.200,00							
650	Hệ thống loa nội bộ TTYT (Gồm 01 amply liền mixer Aplus AP-2360; 01 Micro cổ ngỗng Aplus AC-1030; 21 loa treo tường Aplus A810; 980m dây tín hiệu; 980m dây ruột gà, công lắp đặt)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	44.260,00		44.260,00	34.143,43							
651	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; HXS: Ashitaka Factory of Terumo Corporation)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
652	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; NSX: Terumo - Nhật)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	35.000,00	35.000,00		23.333,33							
653	Máy truyền dịch tự động Terumo	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.430,00	17.430,00									
654	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.000,00	17.000,00		9.520,00							
655	Bơm tiêm điện B.Brow	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.430,00	17.430,00									
656	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu SPO2 loại cầm tay	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	24.600,00	24.600,00									
657	Giường cấp cứu (2 tay quay) (Model: ALK06-A232P; HSX:Aolike)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
658	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.000,00	17.000,00		9.520,00							
659	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (Model: SVM-7623; NSX: NihonKoden - Nhật)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	190.000,00	190.000,00		126.666,67							
660	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	18.000,00		18.000,00	10.080,00							
661	Bộ đặt nội khí quản có Camera Model: SC-01 " HSX Medicam, NSX: Ấn Độ" (Gồm 1 màn hình, 01 tay cầm, 1 dây cáp camera, 1 cáp sạc, 4 lưỡi đặt nội khí quản Mac 3, Mac 4, Flexitip Mac 4,Miller 2 trẻ em)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	95.000,00	95.000,00		63.333,33							
662	Máy bơm tiêm tự động Terumo SS700	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	26.500,00	26.500,00		4.968,75							
663	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.000,00	17.000,00		9.520,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
664	Bộ đặt nội khí quản người lớn ánh sáng led 2,5V 3 lưỡi cong Ri- Intergral Macintosh	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	13.800,00		13.800,00	9.200,00							
665	Bơm tiêm điện Terumo	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.430,00	17.430,00									
666	Bộ đặt nội khí quản người lớn ánh sáng led 2,5V 3 lưỡi cong Ri- Intergral Macintosh	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	13.800,00		13.800,00	9.200,00							
667	Máy siêu âm trắng đen xách tay 01 đầu dò hãng Fukuda Denshi Nhật Bản (kèm máy in nhiệt sony) Số Seri: 50200653 Model: UF-450AX, HSX: Sony (Dự án Gavi)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	137.000,00		137.000,00	61.650,00							
668	Giường cấp cứu (2 tay quay) (Model: ALK06-A232P; HSX:Aolike)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
669	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	36.500,00		36.500,00	24.333,33							
670	Giường cấp cứu (2 tay quay) (Model: ALK06-A232P; HSX:Aolike)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
671	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (Model: PVM-4761;HSX: Draegerwerk	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	155.000,00	155.000,00		119.571,43							
672	Hệ thống súc dạ dày cấp cứu	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	45.760,00	45.760,00									
673	Giường cấp cứu (2 tay quay) (Model: ALK06-A232P; HSX:Aolike)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
674	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	18.000,00		18.000,00	10.080,00							
675	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.000,00	17.000,00		9.520,00							
676	Máy đo SPO2 và nhịp mạch loại cầm tay (không có báo động) dùng cho trẻ em và sơ sinh Model: 2500; HSX: Nonin, NSX: Mỹ	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	23.500,00		23.500,00	20.562,50							
677	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; HXS: Ashitaka Factory of Terumo Corporation)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
678	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số SVM-7623 (HSX: Nihon Kohden/ Nhật Bản; NSX: Malaysia)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	152.600,00	152.600,00		101.733,33							
679	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; NSX: Terumo - Nhật)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	35.000,00	35.000,00		23.333,33							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
680	Máy truyền dịch tự động Terumo	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.430,00	17.430,00									
681	Monitor Nikohoden Vímo PDM2701	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	28.500,00	28.500,00									
682	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	17.000,00	17.000,00		9.520,00							
683	"Máy điện tim 3 kênh HSX: GE, Model: Healthcare MACI, NSX Ấn độ, Số Seri: SFD15294194PA (Dự án Gavi)"	KHOA NHIỄM	1	29.800,00		29.800,00	13.410,00							
684	Giường đa năng có bánh xe	KHOA NHIỄM	1	10.855,00		10.855,00								
685	Máy đo SPO2 cầm tay dành cho người lớn Model: 2500, Hãng SX: Nonin, nước SX:Mỹ	KHOA NHIỄM	1	18.000,00		18.000,00	8.100,00							
686	Giường đa năng có bánh xe	KHOA NHIỄM	1	10.855,00		10.855,00								
687	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu spo2	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	24.600,00		24.600,00								
688	Giường hồi sức điều khiển điện Hong Ky HK - 9018 (2,0 x 0,85 x 1,0)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
689	Máy truyền dịch tự động (Model: Infosumat P, NSX: B.Braun Melseugen AG-Đức)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	41.000,00	41.000,00		27.333,33							
690	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	18.000,00	18.000,00		10.080,00							
691	Giường hồi sức điều khiển điện	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
692	Giường hồi sức điều khiển điện	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
693	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông số - Nihokoden. Model BSM - 3562	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	216.800,00	216.800,00		40.650,00							
694	Giường hồi sức điều khiển điện	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
695	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (HSX: NIHON KOHDEN; NSX: Nhật Bản; Model: PVM-4761).KCL 300G	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	155.000,00	155.000,00		119.571,43							
696	Giường hồi sức điều khiển điện Hong Ky HK - 9018 (2,0 x 0,85 x 1,0)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
697	Máy bơm tiêm tự động terumo	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	17.430,00		17.430,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
698	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	36.500,00	36.500,00		24.333,33							
699	Máy đo SPO2 cầm tay dành cho người lớn (Model 2500, HSX: Nonin, NSX: Mỹ)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	18.000,00		18.000,00	8.100,00							
700	Máy điện tim 3 cần ge heathcare maci	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	29.800,00		29.800,00	9.933,33							
701	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (Model: SVM-7623; NSX: NihonKoden - Nhật)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	190.000,00	190.000,00		126.666,67							
702	Máy truyền dịch tự động infusomat brraun	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	37.500,00	37.500,00		7.031,25							
703	Giường hồi sức điều khiển điện	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
704	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (HSX: NIHON KOHDEN; NSX: Nhật	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	150.000,00	150.000,00		115.714,29							
705	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; NSX: Terumo - Nhật)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		23.333,33							
706	Giường hồi sức điều khiển điện	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
707	Máy đo SPO2 cầm tay (HSX: NONIN; NSX: Mỹ; Model: 2500)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
708	Máy đo điện tim 3 cần Model: Kenz Cardico 306, HSX: Suzuken/ Nhật Bản (Kèm máy in nhiệt tích hợp bên trong)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00		45.000,00	30.000,00							
709	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	18.000,00	18.000,00		10.080,00							
710	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	36.500,00	36.500,00		24.333,33							
711	Máy truyền dịch tự động B.Braun Infusomat Space Số seri: 699759	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
712	Máy đo SPO2 cầm tay (HSX: NONIN; NSX: Mỹ; Model: 2500)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
713	Hệ thống đơn nguyên sơ sinh mediana	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1											
714	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	18.000,00	18.000,00		10.080,00							
715	Giường hồi sức điều khiển điện Hong Ky HK - 9018 (2,0 x 0,85 x 1,0)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
716	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden PVM-2701	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	170.000,00	170.000,00		95.200,00							
717	Giường hồi sức điều khiển điện Hong Ky HK - 9018 (2,0 x 0,85 x 1,0)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
718	Máy điện tim 3 cần (Model: Kenz Cardico 306; HSX Suzuken)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
719	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; NSX: Terumo - Nhật)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		23.333,33							
720	Máy điện tim nihokohden cardiofaxe	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	15.000,00		15.000,00								
721	Máy siêu âm trắng đen xách tay 01 đầu dò hãng Fukuda Denshi Nhật Bản (kèm máy in nhiệt sony) Số Seri: 50200755 Model: UF-450AX, HSX: Sony (Dự án Gavi)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	137.000,00	137.000,00		61.650,00							
722	Máy truyền dịch tự động infusomat brraun	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	37.500,00	37.500,00		7.031,25							
723	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số (HSX: NIHON KOHDEN; NSX: Nhật Bản; Model: PVM-4761).KCL 300G	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	155.000,00	155.000,00		119.571,43							
724	Máy truyền dịch tự động Infusomat P (HSX: B.Braun Melsugen AG, NSX: Đức)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	39.800,00	39.800,00		26.533,33							
725	Máy bơm tiêm điện (Model: TE-SS730; NSX: Terumo - Nhật)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		23.333,33							
726	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	18.000,00	18.000,00		10.080,00							
727	Bơm tiêm tự động brawn	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	17.430,00		17.430,00								
728	Máy sốc tim nihokohden cardio life	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	105.000,00		105.000,00								
729	Máy ly tâm máu Hematocrit DM1224	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
730	Giường bệnh nhân 2 tay quay keshiki VA-120 (2,151 x0,89x0,78)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	18.000,00	18.000,00		10.080,00							
731	Đèn chiếu vàng da 2 mặt QA-17	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	24.000,00		24.000,00	10.800,00							
732	Monitor nihon kohden vismo WS201P 37666	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	28.500,00		28.500,00	5.343,75							
733	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	36.500,00	36.500,00		24.333,33							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
734	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	36.500,00	36.500,00		24.333,33							
735	Máy truyền dịch tự động Infusomat P (HSX: B.Braun Melsugen AG, NSX: Đức)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	39.800,00	39.800,00		26.533,33							
736	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	36.500,00	36.500,00		24.333,33							
737	Máy truyền dịch tự động B.Braun Infusomat Space Số seri: 699759 ,699762,699763,699782,699812 KCL 100G	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
738	Giường hồi sức điều khiển điện Hong Ky HK - 9018 (2,0 x 0,85 x 1,0)m	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	35.000,00	35.000,00		19.600,00							
739	Ổn áp lioa 60kva	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	34.100,00		34.100,00	6.393,75							
740	Lồng ấp trẻ sơ sinh Model: ISOLETTE C2000 HSX: Tongye Technologies	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	242.820,00		242.820,00	212.467,50							
741	Máy truyền dịch tự động B.Braun Infusomat Space Số seri: 699759 ,699762,699763,699782,699812 KCL 100G	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
742	Máy bơm tiêm điện TE-SS730 (HSX: Ashitaka Factory of Terumo Corporation, NSX: Nhật Bản)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	36.500,00	36.500,00		24.333,33							
743	Monitor 6 thông số (IBP) Model: PM - 2000A PRO, HXS: ADVANCED INSTRUMENTATIONS INC - MỸ	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	179.950,00		179.950,00	100.772,00							
744	Đèn chiếu vàng da 2 mặt QA-17	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	24.000,00		24.000,00	10.800,00							
745	Máy truyền dịch tự động B.Braun Infusomat Space Số seri: 699759 ,699762,699763,699782,699812 KCL 100G	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
746	Máy truyền dịch tự động B.Braun Infusomat Space Số seri: 699759 ,699762,699763,699782,699812 KCL 100G	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
747	Máy truyền dịch tự động (Mã số: 8717050; Model: Infusomat Compact Plus, HSX: Braun Melsugen AG)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	46.000,00	46.000,00		35.485,71							
748	Máy thở HFNC NF5 Trung Quốc " Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	120.000,00		120.000,00	92.571,43							
749	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 10 lít JMC9A (JUMAO) " Huyện đoàn tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
750	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 10 lít JMC9A (JUMAO) " Huyện đoàn tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
751	Máy thở chức năng vừa VFS-410 " Tập đoàn Vingroud tài trợ"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	145.000,00		145.000,00	111.857,14							
752	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 10 lít JMC9A (JUMAO) " Huyện đoàn tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
753	Máy thở chức năng vừa Vsmart -510 "Tập đoàn Vingroud tài trợ"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	205.000,00		205.000,00	158.142,86							
754	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 10 lít JMC9A (JUMAO) " Huyện đoàn tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
755	Máy thở chức năng vừa VFS-410 " Tập đoàn Vingroud tài trợ"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	145.000,00		145.000,00	111.857,14							
756	Máy thở chức năng vừa VFS-410 " Tập đoàn Vingroud tài trợ"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	145.000,00		145.000,00	111.857,14							
757	Máy thở HFNC NF5 Trung Quốc " Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	120.000,00		120.000,00	92.571,43							
758	Máy thở chức năng vừa Vsmart -510 "Tập đoàn Vingroud tài trợ"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	205.000,00		205.000,00	158.142,86							
759	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 10 lít JMC9A (JUMAO) " Huyện đoàn tặng"	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	20.000,00		20.000,00	15.428,57							
760	Tủ thuốc đông y 90 ô	KHO ĐÔNG Y	1											
761	Giường cấp cứu có bánh xe	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
762	Giường cấp cứu có bánh xe	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
763	Giường cấp cứu có bánh xe	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
764	Máy theo dõi bệnh nhân >= 5 thông số Vista 120S " Khu 100g" Sở Y tế	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	90.000,00		90.000,00	69.428,57							
765	Giường cấp cứu có bánh xe	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
766	Máy thở chức năng vừa VFS-410 " Tập đoàn Vingroud tài trợ"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	145.000,00		145.000,00	111.857,14							
767	Máy theo dõi bệnh nhân >= 5 thông số Vista 120S " Khu 100g" Sở Y tế	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	90.000,00		90.000,00	69.428,57							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
768	Máy theo dõi bệnh nhân >= 5 thông số Vista 120S " Khu 100g" Sở Y tế	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	90.000,00	90.000,00		69.428,57							
769	Bơm tiêm điện TE-SS730/Ashitaka Factory of Terumo	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
770	Bộ đặt nội khí quản có camera AceScope/AceMedical	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	75.000,00	75.000,00		57.857,14							
771	Máy lọc và khử khuẩn không khí P400/Boneco	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	20.000,00	20.000,00		15.428,57							
772	Máy theo dõi bệnh nhân >= 5 thông số Vista 120S " Khu 100g" Sở Y tế	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	90.000,00		90.000,00	69.428,57							
773	Bơm tiêm điện TE-SS730/Ashitaka Factory of Terumo	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
774	Máy hút dịch Askir C30/Ca-mi s.r.l	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	15.000,00	15.000,00		11.571,43							
775	Máy thở chức năng vừa VFS-410 " Tập đoàn Vingroud tài trợ"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	145.000,00		145.000,00	111.857,14							
776	Máy hút dịch Askir C30/Ca-mi s.r.l	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	15.000,00	15.000,00		11.571,43							
777	Giường cấp cứu có bánh xe	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	12.000,00	12.000,00		9.257,14							
778	Máy lọc và khử khuẩn không khí P400/Boneco	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100	1	20.000,00	20.000,00		15.428,57							
779	Máy theo dõi bệnh nhân >= 5 thông số Vista 120S " Khu 100g" Sở Y tế	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	90.000,00		90.000,00	69.428,57							
780	Máy lọc và khử khuẩn không khí P400/Boneco	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	20.000,00	20.000,00		15.428,57							
781	Máy điện tim 6 kênh ECG-1250K/Nihon Kohden	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	72.000,00	72.000,00		55.542,86							
782	Máy bơm chữa cháy 11HP	PHÒNG BẢO VỆ	1	69.000,00	69.000,00									
783	Máy điện tim kỹ thuật số 3 kênh NEWCARDIO E3	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	24.000,00		24.000,00								
784	Giường hồi sức	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	10.850,00	10.850,00		2.034,38							
785	Giường hồi sức	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	10.850,00	10.850,00		2.034,38							
786	Giường hồi sức	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	10.850,00	10.850,00		2.034,38							
787	Máy bơm tiêm điện Ashitaka Factory of Terumo Corporation Model TE-SS730	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							
788	Máy bơm tiêm điện Ashitaka Factory of Terumo Corporation Model TE-SS730	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	38.000,00	38.000,00		29.314,29							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
789	Máy điện tim EWTECH EGG 1503	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	18.000,00		18.000,00								
790	Máy điện tim 3 cần Kenz Cardico 306	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	45.000,00	45.000,00		30.000,00							
791	Máy đo nồng độ bão hòa oxy pm10n	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	19.800,00		19.800,00	3.712,50							
792	Giường hồi sức	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	10.850,00	10.850,00		2.034,38							
793	Máy bơm tiêm tự động tess700	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	26.000,00	26.000,00		4.875,00							
794	Máy từ trường vòng R980 (Máy tạo sóng rung)	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	220.000,00	220.000,00									
795	Thùng nấu sáp Paraffin	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	32.500,00	32.500,00		18.200,00							
796	Giường xiên quay tập đứng bệnh nhân lớn	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	15.000,00	15.000,00		8.400,00							
797	Đai kéo lưng sử dụng máy kéo giãn cột sống lưng, ngực cổ. 1 bộ gồm đai lưng, đai mông	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	15.400,00		15.400,00	13.475,00							
798	Máy siêu âm sóng ngắn Chattanooga Group	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	63.000,00	63.000,00									
799	Hệ thống giường kéo giãn cột sống cổ và lưng Triton Traction Unit REF4749 Mỹ	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	346.000,00	346.000,00		230.666,67							
800	Máy điện phân (Máy kích thích điện)	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	67.000,00	67.000,00									
801	Máy kéo giãn cột sống lưng ngực và cổ EnraF Nonur Trion	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	190.000,00	190.000,00									
802	Đai kéo lưng sử dụng máy kéo giãn cột sống lưng, ngực cổ. 1 bộ gồm đai lưng, đai mông	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	15.400,00		15.400,00	13.475,00							
803	Máy lase	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	110.000,00	110.000,00									
804	Máy sóng ngắn trị liệu Chattanooga Group	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	180.000,00	180.000,00									
805	Máy kéo giãn cột sống, lưng ngực và cổ EnraF Nonus, Triton	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	190.000,00	190.000,00									
806	Tủ sấy dụng cụ 80 lít của dự án GaVi	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	30.800,00		30.800,00								
807	Máy sấy nhiệt độ thấp 2 cửa Model: SB-120HL, HSX: ALP- Nhật Bản	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	459.950,00		459.950,00	257.572,00							
808	Máy ép túi thanh trùng dụng cụ y tế Model: SF-R780	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	18.600,00	18.600,00		10.416,00							
809	Máy sấy Heracus	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	15.604,00		15.604,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
810	Máy sấy Unimax	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	461.207,60	461.207,60									
811	Máy hấp dụng cụ y tế (Model: TC-500A; NSX: YiLien Medical - Đài Loan)	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	356.000,00	356.000,00		237.333,33							
812	Máy hàn túi đựng dụng cụ bằng nhiệt băng tải truyền	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	45.000,00	45.000,00		34.714,29							
813	Tủ sấy dụng cụ 80 lít của dự án GaVi	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	30.800,00		30.800,00								
814	Máy ép túi thanh trùng dụng cụ y tế Model: SF-R780	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	18.600,00	18.600,00		10.416,00							
815	Tủ sấy dụng cụ 80 lít của dự án GaVi	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	30.800,00		30.800,00								
816	Máy ép túi thanh trùng Steriking RS 120	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1											
817	Máy giặt Unimax	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	948.632,40	948.632,40									
818	Máy sấy khô công nghiệp SR- 60kg LV-60 TP2E/Fagor Industrial S.Coop	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	415.000,00	415.000,00		320.142,86							
819	Máy ép túi thanh trùng SF 150	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	19.580,00	19.580,00		3.671,25							
820	Nồi hấp tiệt trùng loại to của dự án GaVi	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	66.800,00		66.800,00								
821	Máy ép túi thanh trùng SF 150	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	19.580,00	19.580,00		3.671,25							
822	Máy đo khúc xạ Speedg - K	KHOA MẮT	1											X
823	Hợp kính thử thị lực 266 cái	KHOA MẮT	1	12.000,00		12.000,00	9.257,14							X
824	Kính 4 gương có cán OCULAR 20D	KHOA MẮT	1	14.700,00		14.700,00								X
825	Kính Ocular 90D	KHOA MẮT	1	12.600,00		12.600,00								X
826	Gọng kính thử thị lực Inami	KHOA MẮT	1	13.200,00		13.200,00								X
827	Bộ dụng cụ phẫu thuật ngoài bao	KHOA MẮT	1	74.025,00		74.025,00								X
828	Kính sinh hiển vi khám mắt Takagi Model 700GL	KHOA MẮT	1	294.000,00		294.000,00								X
829	Nồi hấp tiệt trùng nhanh M3 Ultrafast	KHOA MẮT	1	99.880,00	99.880,00		18.727,50							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
830	Máy đo khúc xạ và bán kính độ cong giác mạc tự động RK-F2 (Kèm máy in cắt nhiệt tự động, màn hình TFT màu 5.7inch)	KHOA MẮT	1	371.800,00		371.800,00	247.866,67							X
831	Giường đa năng có bánh xe " Từ Khoa Nhiễm"	PHÒNG KHÁM HIV	1	10.855,00		10.855,00								
832	Máy hấp tiệt trùng nhanh M3 Ultrafast		1	99.880,00		99.880,00	18.727,50							X
833	Máy đo độ cong giác mạcTakagi KM-1		1	168.000,00		168.000,00	147.000,00							X
834	Máy phát điện SH-3000 (Nhật)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	11.660,00		11.660,00								
835	Máy xét nghiệm đông máu bán tự động 4 kênh	KHOA XÉT NGHIỆM	1	94.100,00	94.100,00									
836	Máy phát điện SH-3000 (Nhật - VN)	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	11.660,00		11.660,00								
837	Máy phát điện 5KVA	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	35.840,00	35.840,00									
838	Máy chủ HP Proliant PL380 Gen9	PHÒNG MÁY	1	95.634,00		95.634,00								
839	Máy phát điện Cummins 200KVA	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	448.539,00		448.539,00								
840	Máy phát điện SH-3000 (Nhật)	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	11.660,00	11.660,00									
841	Cây kiểng (Bồ đề) trồng sau lưng tượng Hải Thượng Lãng Ông	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	23.000,00		23.000,00	8.625,00							
842	"Phần mềm báo cáo online và điều tiết thuốc" "Ân"	KHOA DƯỢC	1	15.000,00		15.000,00	7.500,00							
843	"Hệ thống phần mềm giữ xe thông minh (01 phần mềm, 01 bộ máy tính màn hình AOC, CPU ráp, 04 camera KX-A2011TN3, 02 đầu đọc CR522,01 thiết bị chuyển mạch Swithch hikvision)"	PHÒNG BẢO VỆ	1	33.850,00		33.850,00	16.925,00							
844	Phàn mềm HTGX thông minh vinaparking	PHÒNG BẢO VỆ	1	14.740,00		14.740,00								
845	Phần mềm quản lý và điều hành chỉ số phát triển kinh tế xã hội Master EDI " KHNV	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	40.000,00	40.000,00		30.000,00							
846	Bàn làm rốn sơ sinh	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.125,00		6.125,00								
847	Giường đa năng	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.753,00		7.753,00								
848	Máy nghe tim thai Bistos BT-220	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.500,00		6.500,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
849	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
850	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
851	Kính lúp 2 mắt XSZ-209	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	8.200,00	8.200,00									
852	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
853	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
854	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
855	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
856	Máy phát điện FA 3000P RB	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	9.500,00	9.500,00									
857	Máy tạo oxy 5l/min	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
858	Kính lúp 2 mặt XSZ-209 (TQ)	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	8.200,00	8.200,00									
859	Máy tạo ooxy kèm trợ thở 7l/min	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	5.814,00		5.814,00	4.360,50							
860	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
861	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
862	Tủ đựng thuốc đông y (0.4*2*2)m	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	6.200,00	6.200,00									
863	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0.5)m	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	5.800,00	5.800,00		1.450,00							
864	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
865	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
866	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
867	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2*2*0.5	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	11.500,00	11.500,00									
868	Máy tạo oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
869	Tủ thuốc inox (0.85*0.45*1.6)m	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	7.260,00	7.260,00									
870	Máy tạo Oxy 5l/min	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
871	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
872	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
873	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5*0.4*1.7)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.295,84		8.295,84								X
874	Máy tạo Oxy 5l/min	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							X
875	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5*0.4*1.7)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.295,84		8.295,84								X
876	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5*0.4*1.7)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.295,84		8.295,84								X
877	Nồi hấp kim và dụng cụ châm cứu 18 lít hiệu Ý-280 (TQ)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.040,00		5.040,00								X
878	Nồi luộc dụng cụ điện Ỳ-D32-420 (TQ)	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	6.160,00		6.160,00								X
879	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5*0.4*1.7)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.295,84		8.295,84								X
880	Bàn khám phụ khoa Gavi	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.403,00		6.403,00								
881	Bàn khám phụ khoa Gavi	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.403,00		6.403,00								
882	Máy nghe tim thai Bistos BT-220	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.500,00		6.500,00								
883	Bàn khám phụ khoa Gavi	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.403,00		6.403,00								
884	Giường đa năng	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.753,00		7.753,00								
885	Xe tắm trẻ sơ sinh Inox304	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	5.000,00		5.000,00								
886	Giường đa năng	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.753,00		7.753,00								
887	Nồi hấp kim và DC châm cứu 18 lít ỸX-280	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	5.040,00	5.040,00									
888	Nồi luộc dụng cụ điện SMIC	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	6.160,00	6.160,00									
889	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
890	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
891	Doppler nghe tim thai loại cầm tay	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	9.000,00	9.000,00		6.750,00							
892	Máy tạo ooxy kèm trợ thở 7l/min	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
893	Máy tạo oxy 5l/min	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
894	Máy tạo oxy 5l/min	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
895	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
896	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0,5)m	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	5.800,00	5.800,00		1.450,00							
897	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
898	Bàn khám phụ khoa Gavi	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	6.412,00		6.412,00								
899	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.354,20	7.354,20									
900	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
901	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.354,20	7.354,20									
902	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.354,20	7.354,20									
903	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
904	Máy nghe tim thai BF-500 (TQ)	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	5.150,00	5.150,00									
905	Kính hiển vi 2 mắt hiệu WF10x,16x(TQ)	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	9.733,50	9.733,50									
906	Tủ thuốc meka trắng có kiếng 2*2*0.5	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	11.500,00	11.500,00									
907	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.354,20	7.354,20									
908	Tủ thuốc inox có ngăn độc nhiều ô (0.8*0.4*1.6)m	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	5.500,00	5.500,00									
909	Máy phát điện FA 3000P RB	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	9.500,00	9.500,00									
910	Tủ thuốc inox có ngăn độc nhiều ô (0.8*0.4*1.6)m	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	5.500,00	5.500,00									
911	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
912	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
913	Lò vi sóng 27L (Model:NNCT655 MYUE, NSX: Panasonic -TQ)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.000,00	7.000,00		1.750,00							
914	Máy lắc ống nghiệm (Vortex Mixer Model 250VM)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.000,00	6.000,00		1.500,00							
915	Máy lắc ống nghiệm (Vortex Mixer Model 250VM)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.000,00	6.000,00		1.500,00							
916	Tủ lạnh Aqua U185	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.200,00		5.200,00								
917	Máy tạo oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
918	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5x0.4x1.7)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	8.295,00	8.295,00									
919	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
920	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5x0.4x1.7)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	8.295,00	8.295,00									
921	Nồi luộc dụng cụ điện Ỳ-D32-420	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	6.160,00	6.160,00									
922	Tủ đựng thuốc và DC nhôm (0.8x0.4x1.6)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.152,00	5.152,00									
923	Nồi hấp kim và DC châm cứu 18 lít Ỹ-280	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.040,00	5.040,00									
924	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5x0.4x1.7)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	8.295,00	8.295,00									
925	Kính hiển vi 2 mắt hiệu WF10x,16x	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	9.733,50	9.733,50									
926	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0,5)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.800,00	5.800,00		1.450,00							
927	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
928	Tủ đựng thuốc và DC nhôm (0.8x0.4x1.6)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.152,00	5.152,00									
929	Giá kệ đựng dược liệu thép (1.5x0.4x1.7)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	8.295,00	8.295,00									
930	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.150,00	5.150,00		2.575,00							
931	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.150,00	5.150,00		2.575,00							
932	Kệ để thuốc BPL-01	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.900,00	5.900,00		2.950,00							
933	Kệ để thuốc BPL-01	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.900,00	5.900,00		2.950,00							
934	Máy tạo oxy lưu lượng cao 5 lít SIMAKE (TQ) " Tập đoàn xe Phương trang tài trợ"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI 300 GIƯỜNG	1	7.500,00		7.500,00	3.750,00							
935	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.150,00	5.150,00		2.575,00							
936	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.150,00	5.150,00		2.575,00							
937	Giường đa năng	KHOA LÃO HỌC	1	7.753,00		7.753,00								
938	Giường đa năng	KHOA LÃO HỌC	1	7.753,00		7.753,00								
939	Giường đa năng	KHOA LÃO HỌC	1	7.753,00		7.753,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
940	Giường đa năng	KHOA LÃO HỌC	1	7.753,00		7.753,00								
941	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
942	Nồi luộc dụng cụ chạy điện YXF-D32-420	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	6.160,00	6.160,00									
943	Tủ đựng thuốc và DC nhôm (0,8x0,4x1,6)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	5.152,00	5.152,00									
944	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	8.400,00	8.400,00									
945	Tủ đựng thuốc và DC nhôm (0,8x0,4x1,6)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	5.152,00	5.152,00									
946	Bàn khám bệnh + nệm	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	6.100,00	6.100,00									
947	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	8.400,00	8.400,00									
948	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
949	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	8.400,00	8.400,00									
950	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	8.400,00	8.400,00									
951	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
952	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
953	Máy tạo oxy 5 lít/min	PKKV VĨNH PHÚ	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
954	Máy tạo oxy 5 lít/min	PKKV VĨNH PHÚ	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
955	Thùng CPU hiệu VSP	Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm	1	6.800,00	6.800,00									
956	Tủ đựng thuốc inox dự án Gavi	Tổ tiêm ngừa	1	5.177,00		5.177,00								
957	Tủ thuốc độc AB inox 7A	KHO NỘI TRÚ	1	5.599,00		5.599,00								
958	Kệ để thuốc BPL-01	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.900,00	5.900,00		2.950,00							
959	Kệ để thuốc BPL-01	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.900,00	5.900,00		2.950,00							
960	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
961	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
962	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
963	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
964	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
965	Máy phát điện FA 3000RB	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	9.500,00	9.500,00									
966	Máy hút dịch dùng trên xe cứu thương	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.600,00		7.600,00								
967	Máy đo Spo2 cầm tay BT 710	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	9.500,00		9.500,00								
968	Bộ đặt khí quản người lớn kèm pin	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	6.760,00		6.760,00								
969	Kệ thuốc sắt	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1	8.295,84	8.295,84									
970	Kệ thuốc sắt	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1	8.295,84	8.295,84									
971	Tay khoan siêu tốc	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	5.200,00		5.200,00								
972	Tay khoan siêu tốc	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	5.200,00		5.200,00								
973	Đèn khám bệnh treo trán Bistos BT-410A (Xuất xứ: Hàn Quốc)	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	5.000,00		5.000,00	3.750,00							
974	Tủ thuốc inox có ngăn	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	5.500,00		5.500,00								
975	Máy đo SPO2 cầm tay Bistor BT-710	kHOA NỘI	1	9.500,00		9.500,00	2.375,00							
976	Máy garo hơi cơ cầm tay Komprimeter 5255	kHOA PT-GMHS	1	6.350,00		6.350,00	1.587,50							
977	Giường cấp cứu	KHOA NGOẠI	1	7.753,00		7.753,00								X
978	Giường cấp cứu	KHOA NGOẠI	1	7.753,00		7.753,00								X
979	Tủ thuốc inox 1x0,4x1,6	KHOA NGOẠI	1	5.599,00		5.599,00								
980	Máy cưa cắt bột dùng điện	KHOA NGOẠI	1	5.744,55		5.744,55								
981	Máy cưa cắt bột dùng điện	KHOA NGOẠI	1	5.744,55		5.744,55								
982	Giường cấp cứu	KHOA NGOẠI	1	7.753,00		7.753,00								X
983	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
984	Doppler nghe tim thai loại cầm tay	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	9.000,00	9.000,00		6.750,00							
985	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0.5)m	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.800,00	5.800,00		1.450,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
986	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít/min	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
987	Máy tạo oxy 5 lít/min	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
988	Cảm biến Sensor đo SPO2 dùng nhiều lần cho trẻ sơ sinh (HSX Nonin, NSX: Mỹ)	KHOA NHI	1	6.000,00		6.000,00								
989	Máy tạo oxy lưu lượng cao 5 lít SIMAKE (TQ) " Tập đoàn xe Phương trang tài trợ"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI 300 GIƯỜNG	1	7.500,00		7.500,00	3.750,00							
990	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.150,00	5.150,00		2.575,00							
991	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	5.150,00	5.150,00		2.575,00							
992	Máy tạo oxy lưu lượng cao 5 lít SIMAKE (TQ) " Tập đoàn xe Phương trang tài trợ"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100 GIƯỜNG	1	7.500,00		7.500,00	3.750,00							
993	Máy tạo oxy lưu lượng cao 5 lít SIMAKE (TQ) " Tập đoàn xe Phương trang tài trợ"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100 GIƯỜNG	1	7.500,00	7.500,00		3.750,00							
994	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 7 lít ZY-1Z (TQ) " Hội chữ thập đỏ tỉnh KG tặng"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100 GIƯỜNG	1	9.500,00		9.500,00	4.750,00							
995	"Máy đo SPO2 cầm tay Bistor BT-710 Từ Khoa KSBT-HIV/AIDS"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100	1	9.500,00	9.500,00		2.375,00							
996	"Máy tạo oxy 5 lít Yuwell Model 7F-3EwTừ Khoa KSBT-HIV/AIDS"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-19 KHU 100	1	7.800,00	7.800,00		1.950,00							
997	Bàn xếp đồ vải sạch 1m x 2m BDV-01/Meditech	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	7.400,00	7.400,00		3.700,00							
998	Bộ đặt nội khí quản người lớn Model: ri-standard Macintosh Code: 7040 KCL	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.600,00	8.600,00		4.300,00							
999	Bộ đặt nội khí quản người lớn Model: ri-standard Macintosh Code: 7040 KCL	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.600,00	8.600,00		4.300,00							
1000	Máy hút dịch dùng trên xe cứu thương	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.600,00		7.600,00								
1001	Bộ đặt nội khí quản 5 lưỡi (Model: ri-standard Macintosh, HSX: Rudolf Riester. NSX: GmbH-Đức)	KHOA NHIỄM	1	6.800,00		6.800,00								
1002	Tủ thuốc inox (0,85x0,45x1,6)m AB	KHOA NHIỄM	1	7.260,00		7.260,00								
1003	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1004	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1005	Cảm biến đo SPO2 dùng cho trẻ sơ sinh loại cuốn (HSX: Envitec, NSX: Đức)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.000,00		6.000,00								
1006	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1007	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1008	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1009	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1010	Máy đo SPO2 cầm tay Bistor BT-710	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	9.500,00		9.500,00	2.375,00							
1011	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1012	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1013	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1014	Giường cấp cứu	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.753,00	7.753,00									
1015	Máy đo SPO2 cầm tay Bistor BT-710	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	9.500,00		9.500,00	2.375,00							
1016	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
1017	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0,5)m	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	5.800,00	5.800,00		1.450,00							
1018	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7 lít	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							
1019	Máy tạo Oxy 5 lít	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
1020	Máy đo Spo2 cầm tay BT 710	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	9.500,00		9.500,00								
1021	Bộ đặt khí quản người lớn kèm pin	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	6.760,00		6.760,00								
1022	Máy đo SPO2 cầm tay Bistor BT-710 KCLy 500g	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	9.800,00		9.800,00	4.900,00							
1023	Giường bệnh đa năng " Từ khoa mắt"	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	7.753,00		7.753,00								
1024	Ghế tập co đùi sắt cho người khuyết tật	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	7.300,00	7.300,00									
1025	Máy từ trường nhiệt	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	7.000,00	7.000,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1026	Khung quay tập khớp vai cho người khuyết tật vận động	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	6.000,00	6.000,00									
1027	Bơi thuyền tập cho người khuyết tật vận động	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	9.300,00	9.300,00									
1028	Máy ép túi thanh trùng Steriking RS 120	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1											
1029	Kệ sắt 3 tầng 0,5*1*3	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1											
1030	Kệ sắt 3 tầng 0,6*1*3,6	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1											
1031	Kệ sắt 3 tầng 0,6*1*7*2,5	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1											
1032	Bộ rữa tay vô trùng (Dự án Gavi)	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	7.900,00		7.900,00								
1033	Giường bệnh đa năng	KHOA MẮT	1	7.753,00		7.753,00								X
1034	Giường bệnh đa năng	KHOA MẮT	1	7.753,00		7.753,00								X
1035	Giường bệnh đa năng	KHOA MẮT	1	7.753,00		7.753,00								X
1036	Đèn Clar khám tai mũi họng Bistos BT-410 (Pin sạc) + Đèn chống xấp	KHOA MẮT	1	6.750,00		6.750,00	3.375,00							X
1037	Giường bệnh đa năng	KHOA MẮT	1	7.753,00		7.753,00								X
1038	Giường bệnh đa năng	KHOA MẮT	1	7.753,00		7.753,00								X
1039	Máy trợ thở - Máy tạo Oxy 7L DE-1A (DEDAKJ) TQ Huyện đoàn tặng	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	5.000,00		5.000,00	2.500,00							
1040	Máy trợ thở - Máy tạo Oxy 7L DE-1A (DEDAKJ) TQ Huyện đoàn tặng	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	5.000,00		5.000,00	2.500,00							
1041	Máy trợ thở - Máy tạo Oxy 7L DE-1A (DEDAKJ) TQ Huyện đoàn tặng	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	5.000,00		5.000,00	2.500,00							
1042	Máy trợ thở - Máy tạo Oxy 7L DE-1A (DEDAKJ) TQ Huyện đoàn tặng	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	5.000,00		5.000,00	2.500,00							
1043	Máy trợ thở - Máy tạo Oxy 7L DE-1A (DEDAKJ) TQ Huyện đoàn tặng	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	5.000,00		5.000,00	2.500,00							
1044	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bản XD-03 /Meditech"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	5.200,00	5.200,00		2.600,00							
1045	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bản XD-03 /Meditech"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	5.200,00	5.200,00		2.600,00							
1046	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 7 lít ZY-1Z (TQ) " Hội chữ thập đỏ tỉnh KG tặng"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	9.500,00		9.500,00	4.750,00							
1047	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 7 lít ZY-1Z (TQ) " Hội chữ thập đỏ tỉnh KG tặng"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	9.500,00		9.500,00	4.750,00							
1048	"Máy tạo oxy 5 lít Yuwell Model 7F-3EwTừ Khoa KSBT-HIV/AIDS"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	7.800,00		7.800,00	1.950,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1049	Máy tạo oxy lưu lượng cao 5 lít SIMAKE (TQ) " Tập đoàn xe Phương trang tài trợ"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	7.500,00	7.500,00		3.750,00							
1050	Kệ để thuốc BPL-01/Meditech	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	5.800,00	5.800,00		2.900,00							
1051	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 7 lít ZY-1Z (TQ) " Hội chữ thập đỏ tỉnh KG tặng"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	9.500,00		9.500,00	4.750,00							
1052	Kệ để thuốc BPL-01/Meditech	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	5.800,00	5.800,00		2.900,00							
1053	Bàn đóng gói dụng cụ 50cm x 100cm BDC-01/Meditech	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	6.200,00	6.200,00		3.100,00							
1054	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03 /Meditech"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	5.200,00	5.200,00		2.600,00							
1055	"Máy đo SPO2 cầm tay Bistor BT-710 Từ Khoa KSBT-HIV/AIDS"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	9.500,00	9.500,00		2.375,00							
1056	"Xe đẩy inox vận chuyển đồ sạch - bẩn XD-03 /Meditech"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	5.200,00	5.200,00		2.600,00							
1057	Máy trợ thở - Máy tạo oxy 7 lít ZY-1Z (TQ) " Hội chữ thập đỏ tỉnh KG tặng"	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	9.500,00		9.500,00	4.750,00							
1058	Máy tạo oxy kèm trợ thở 7l/min	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.814,00		5.814,00	1.453,50							X
1059	MÁy Scan HP jet Pro 3000 S3	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	8.750,00		8.750,00	4.375,00							X
1060	Máy Scan HP Pro 3000 S3 "Thảo"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	8.600,00		8.600,00								
1061	Máy Scan HP Pro 3000s	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	8.650,00		8.650,00								
1062	Máy Scan HP Pro3000s4	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.850,00		8.850,00								X
1063	Máy lạnh Casper 2,0HP SC18FS33 " Phòng Hành chính khoa"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	9.800,00		9.800,00	7.350,00							
1064	Máy lạnh Caper SC12FS33 1.5HP " Thận nhân tạo"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.600,00		6.600,00	4.950,00							
1065	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1066	Máy lạnh Toshiba Ras H10 QKSG-V (1HP)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.000,00		7.000,00								
1067	Máy lạnh Toshiba Ras H10 QKSG-V (1HP)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.000,00		7.000,00								
1068	Maý lạnh panasonic 1hp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.300,00		7.300,00								
1069	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1070	Máy lạnh Toshiba 1,0HP	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.000,00		7.000,00								
1071	Máy lạnh Casper SC12FS33 1.5 HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.600,00		6.600,00	4.950,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1072	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA DINH DƯỠNG	1	7.300,00		7.300,00								
1073	Máy lạnh Toshiba 1HP	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	6.700,00		6.700,00								
1074	Máy lạnh Toshiba 1HP	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	6.700,00	6.700,00									
1075	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.300,00	7.300,00									
1076	Máy lạnh Panasonic 1HP " Từ khoa khám"	Kho thanh lý	1	6.940,53	6.940,53									
1077	Máy lạnh Panasonic 1 HP " Từ Khoa YTCC"	Kho thanh lý	1	7.300,00	7.300,00									
1078	Máy lạnh Toshiba 1,0HP" Từ hồi sưc"	PHÒNG KHÁM HIV	1	7.000,00		7.000,00								
1079	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	7.300,00		7.300,00								
1080	Máy lạnh Caper SC9FS32 1HP " Phòng trực BS"	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	5.700,00		5.700,00	4.275,00							
1081	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	7.300,00		7.300,00								
1082	Máy lạnh Casper 1,5 Hp LC-12FS33 " Phòng tập nội trú"	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	6.700,00		6.700,00	5.025,00							
1083	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	7.300,00	7.300,00									
1084	Máy lạnh Casper 1,5HP SC-12FS33 " Phòng đóng gói gòn gạc"	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	6.200,00		6.200,00	4.650,00							
1085	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	7.300,00	7.300,00									
1086	Máy lạnh Casper 1,5 Hp LC-12FS33 " kho thuốc biên"	KHOA DƯỢC	1	6.700,00		6.700,00	5.025,00							
1087	Máy lạnh Panasonic 1HP " Kho biên"	KHOA DƯỢC	1	7.300,00		7.300,00	1.825,00							
1088	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	KHOA DƯỢC	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1089	Máy lạnh Casper 1,0HP SC-09FS33 " Phòng trực BS"	KHOA MẮT	1	5.600,00		5.600,00	4.200,00							
1090	Máy lạnh Casper 1.5Hp SC-09FS33" P. Thủ quỹ"	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.550,00		5.550,00	4.162,50							
1091	Máy lạnh Caper SC9FS32 1HP	KHO XÃ "NGÂN"	1	5.700,00		5.700,00	4.275,00							
1092	Máy lạnh Panasonic 1HP	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	7.000,00		7.000,00								
1093	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	Tổ tiêm ngừa	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1094	Tủ lạnh Toshiba 226l	KHO NỘI TRÚ	1	7.800,00		7.800,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1095	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	9.300,00		9.300,00								
1096	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.300,00	7.300,00									
1097	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1098	Máy lạnh Samsung 1,5 HP	TỔ ĐIỆN NƯỚC	1	9.300,00		9.300,00								
1099	Máy lạnh Casper 1,0Hp LC-09FS33	TỔ ĐIỆN NƯỚC	1	5.600,00		5.600,00	4.200,00							
1100	Máy lạnh Casper SC12FS33 1.5 HP	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	6.600,00		6.600,00	4.950,00							
1101	Máy lạnh Panasonic 1HP	kHOA NỘI	1	7.300,00		7.300,00								
1102	Máy lạnh Casper 1,0HP SC-09FS33	kHOA NỘI	1	5.300,00		5.300,00	3.975,00							
1103	Máy lạnh Toshiba 1HP	kHOA PT-GMHS	1	7.000,00		7.000,00								
1104	Máy lạnh Casper 1,0Hp LC-09FS33 " Phòng trực BS"	kHOA PT-GMHS	1	5.600,00		5.600,00	4.200,00							
1105	Máy lạnh Panasonic 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	9.300,00		9.300,00								
1106	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA KHÁM	1	6.940,53	6.940,53									
1107	Máy lạnh Toshiba Ras H10 QKSG-V (1HP) "KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC"	PHÒNG DS QUYỀN	1	7.000,00		7.000,00								
1108	Máy lạnh Caper SC9FS32 1HP " PK 21"	KHOA ĐÔNG Y	1	5.600,00		5.600,00	4.200,00							
1109	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA ĐÔNG Y	1	7.000,00		7.000,00								X
1110	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	KHOA ĐÔNG Y	1	9.300,00		9.300,00								X
1111	Máy lạnh Panasonic 1HP	TỔ TÀI XẾ	1	7.300,00		7.300,00								
1112	Máy lạnh LG S18ENAU 1HP " Phòng trực BS"	KHOA CHẨN	1	7.300,00		7.300,00								X
1113	Máy lạnh Panasonic 1HP " Phòng giao ban"	KHOA CHẨN	1	7.300,00		7.300,00								X
1114	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	KHOA CHẨN	1	7.600,00		7.600,00								X
1115	Máy lạnh Caper SC9FS32 1HP " Phòng đo điện tim"	KHOA CHẨN	1	5.700,00		5.700,00	4.275,00							
1116	Máy lạnh Panasonic 1HP	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	7.328,00	7.328,00									
1117	Máy lạnh Sharp 1HP	KHOA NHI	1	7.273,00		7.273,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1118	Máy lạnh Toshiba RAS H10 QKSG-V (1HP)	KHOA NHI	1	7.000,00		7.000,00								
1119	Máy lạnh Toshiba 1,0HP P14	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	7.000,00	7.000,00									
1120	Máy lạnh Samsung 1,5 HP	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	9.300,00	9.300,00									
1121	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.300,00	7.300,00									
1122	Máy lạnh Caper SC9FS32 1HP " Phòng điều dưỡng nam"	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	5.700,00		5.700,00	4.275,00							
1123	Máy lạnh Toshiba 1,0 HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.000,00		7.000,00								
1124	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1125	Maý lạnh panasonic 1hp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.300,00		7.300,00								
1126	Máy lạnh Casper SC12FS33 1.5 HP " Thận nhân tạo"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.600,00		6.600,00	4.950,00							
1127	Maý lạnh panasonic 1hp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.300,00		7.300,00								
1128	Máy lạnh Casper SC12FS33 1.5 HP " Thận nhân tạo"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.600,00		6.600,00	4.950,00							
1129	Máy lạnh sumikura 1,5HP	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.000,00		7.000,00								
1130	Maý lạnh panasonic 1hp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.300,00		7.300,00								
1131	Máy lạnh Toshiba Ras H10 QKSG-V (1HP)	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.000,00		7.000,00								
1132	Máy lạnh Caper SC12FS33 1.5HP " Thận nhân tạo"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.600,00		6.600,00	4.950,00							
1133	Máy lạnh Caper SC12FS32 1.5HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.200,00		7.200,00	5.400,00							
1134	Máy lạnh Panasonic 1,5HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	9.200,00		9.200,00								
1135	Máy lạnh Toshiba 1HP	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	7.500,00	7.500,00									
1136	Máy lạnh Mitsubishi 1HP	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	6.300,00	6.300,00									
1137	Máy lạnh Toshiba 2 HP	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	6.900,00	6.900,00									
1138	Máy lanh Panasonic 1HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	5.800,00		5.800,00								
1139	Máy lạnh Panasonic 1.0	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.000,00		7.000,00	3.500,00							
1140	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.300,00		7.300,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1141	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.300,00		7.300,00								
1142	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.300,00		7.300,00								
1143	Máy lanh Toshiba 1,0HP	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	7.000,00		7.000,00								
1144	Máy lạnh Casper 1.5HP " Phòng dịch vụ 10"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	5.550,00		5.550,00	4.162,50							
1145	Máy lạnh Casper 1,5HP SC-09FS33 " Dãy ngoài phòng HC khoa"	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.550,00		5.550,00	4.162,50							
1146	Máy lạnh Panasonic 1.5 HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.600,00	7.600,00									
1147	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.000,00	7.000,00									
1148	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.000,00	7.000,00									
1149	Máy lạnh Casper 1,5HP SC-09FS33 " Phòng trực"	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.550,00		5.550,00	4.162,50							
1150	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.000,00	7.000,00									
1151	Máy lạnh LG 2HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.400,00	7.400,00									
1152	Máy lạnh Casper 1,5HP SC-12FS33 " Phòng lấy mẫu"	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.550,00		5.550,00	4.162,50							
1153	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.000,00	7.000,00									
1154	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA LÃO HỌC	1	7.000,00		7.000,00								
1155	Máy lạnh Casper 1,5 Hp LC-12FS33 " P10"	KHOA LÃO HỌC	1	6.700,00		6.700,00	5.025,00							
1156	Máy lạnh Toshiba 1HP	KHOA LÃO HỌC	1	7.000,00		7.000,00								
1157	Máy lạnh Casper 1,0HP SC-09FS33 " PK 12"	KHOA KHÁM	1	5.550,00		5.550,00	4.162,50							
1158	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	KHOA KHÁM	1	9.300,00		9.300,00								
1159	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA KHÁM	1	6.940,53	6.940,53									
1160	Máy lạnh Casper 1HP SC-09FS33 " PK 09"	KHOA KHÁM	1	5.300,00		5.300,00	3.975,00							
1161	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA KHÁM	1	6.940,53	6.940,53									
1162	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA KHÁM	1	6.940,53	6.940,53									
1163	Máy lạnh Panasonic 1HP	KHOA KHÁM	1	6.940,53	6.940,53									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1164	Máy lạnh Casper 1HP SC-09FS33 " YTCC"	KHOA YTCC	1	5.300,00		5.300,00	3.975,00							
1165	Tủ hồ sơ inox (1*1.6*0.4)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.820,00	5.820,00									
1166	Tủ hồ sơ inox (1*1.6*0.4)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.820,00	5.820,00									
1167	Tủ hồ sơ inox (1*1.6*0.4)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.820,00	5.820,00									
1168	Tủ hồ sơ sắt 18 ngăn	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	8.957,14		8.957,14								
1169	Tủ hồ sơ (1.9*1*0.4)m gỗ căm xe sơn PU 2 cánh,4 ngăn khung gỗ kính 5ly	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.208,00		8.208,00	6.156,00							
1170	Tủ hồ sơ tĩnh điện 4 cánh lùa	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.900,00		5.900,00								X
1171	Tủ hồ sơ tĩnh điện 4 cánh lùa	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.900,00		5.900,00								X
1172	Tủ hồ sơ gỗ sơn Pu 7A	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.547,00		8.547,00								X
1173	Tủ hồ sơ 30 ngăn	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.200,00		5.200,00								
1174	Tủ hồ sơ nhôm 2*2*0.5	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	5.000,00		5.000,00	1.250,00							X
1175	Tủ hồ sơ gỗ 7A	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	8.547,00		8.547,00								
1176	Tủ hồ sơ Inox (Dự án Gavi)	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	5.177,00		5.177,00								X
1177	Tủ hồ sắt 18 cánh đựng tài liệu	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.957,14		8.957,14								X
1178	Tủ cây 4 cánh (1.8*0.9*0.45)m	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.000,00		6.000,00								X
1179	Tủ hồ sơ tĩnh điện 4 cánh lùa	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.900,00		5.900,00	2.950,00							
1180	Tủ hồ sơ gỗ 7A	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	8.547,00		8.547,00								
1181	Tủ hồ sơ inox (1*1.6*0.4)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.820,00	5.820,00									
1182	Tủ hồ sơ inox (1*1.6*0.4)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.820,00	5.820,00									
1183	Tủ hồ sơ inox (1*1.6*0.4)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.820,00	5.820,00									
1184	Tủ inox của dự án GaVi (0,4 x 1,6 x 0,8)m	Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm	1	5.177,00		5.177,00								
1185	Tủ inox của dự án GaVi (0,4 x 1,6 x 0,8)m	Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm	1	5.177,00		5.177,00								
1186	Tủ hồ sơ (2x2,5x0,5)m	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	7.000,00		7.000,00	1.750,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1187	Tủ hồ sơ gỗ 7A sơn PU	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	8.547,00		8.547,00								
1188	Tủ kệ hồ sơ sắt sơn tỉnh điện có cửa kính lùa (2*2*0.5)m	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	5.600,00	5.600,00		2.800,00							
1189	Tủ kệ hồ sơ sắt sơn tỉnh điện có cửa kính lùa (2*2*0.5)m	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	5.600,00	5.600,00		2.800,00							
1190	Tủ hồ sơ sắt kiếng (2*1.5*0.5)m	kHOA NỘI	1	5.600,00		5.600,00	2.800,00							
1191	Tủ hồ sơ gỗ 7A	kHOA NỘI	1	8.547,00		8.547,00								
1192	Tủ hồ sơ sắt 18 ngăn	kHOA PT-GMHS	1	8.957,14		8.957,14								
1193	Tủ hồ sơ gỗ 7A	PHÒNG DS QUYỀN	1	8.547,00		8.547,00								
1194	Tủ hồ sơ inox 4 ngăn 1*1.6*0.4	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.820,00	5.820,00									
1195	Tủ hồ sơ inox 4 ngăn 1*1.6*0.4	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.820,00	5.820,00									
1196	Tủ hồ sơ inox 4 ngăn 1*1.6*0.4	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.820,00	5.820,00									
1197	Tủ hồ sơ inox 4 ngăn 1*1.6*0.4	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.820,00	5.820,00									
1198	Tủ cây gỗ 4 cánh	KHOA NHIỄM	1	6.000,00		6.000,00								
1199	Tủ hồ sơ (2x2,5x0,5)m	KHOA NHIỄM	1	7.000,00		7.000,00	1.750,00							
1200	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	7.354,00	7.354,00									
1201	Tủ cây lưu hồ sơ 3 cánh (0.4x1.2x2)m	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	6.500,00	6.500,00									
1202	Tủ cấy lưu hồ sơ 3 cánh	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	6.500,00	6.500,00									
1203	Tủ cây lưu hồ sơ 2 cánh lùa	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	6.500,00	6.500,00									
1204	Tủ cây lưu hồ sơ 2 cánh lùa (0.4x1.2x1.8)m	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	6.500,00	6.500,00									
1205	Tủ hồ sơ gỗ (0,45 x 1,4 x 2)m" 2010BS"	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	6.500,00	6.500,00		4.875,00							
1206	Tủ hồ sơ gỗ (0,45 x 1,4 x 2)m" 2010BS"	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	6.500,00	6.500,00		4.875,00							
1207	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1.6*0.9*0.4)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.400,00		8.400,00								X
1208	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1.6*0.9*0.4)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.400,00		8.400,00								X
1209	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*.0.5)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.800,00		5.800,00	1.450,00							X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1210	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1.6*0.9*0.4)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	8.400,00		8.400,00								X
1211	Tủ nhôm đựng thuốc và dụng cụ y tế (0.8*0.4*1.6)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.152,00		5.152,00								X
1212	Tủ nhôm đựng thuốc và dụng cụ y tế (0.8*0.4*1.6)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.152,00		5.152,00								X
1213	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	8.400,00	8.400,00									
1214	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	8.400,00	8.400,00									
1215	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	8.400,00	8.400,00									
1216	Tủ đựng tài liệu, hồ sơ sắt (1,6x0,9x0,4)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	8.400,00	8.400,00									
1217	Tủ cấy lưu hồ sơ 3 cánh	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	6.000,00	6.000,00									
1218	Tủ cấy lưu hồ sơ 3 cánh	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	6.000,00	6.000,00									
1219	Tủ cây lưu hồ sơ 2 cánh lùa	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	6.500,00	6.500,00									
1220	Tủ cây lưu hồ sơ 2 cánh lùa	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	6.500,00	6.500,00									
1221	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	7.354,00	7.354,00									
1222	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	7.354,00	7.354,00									
1223	Tủ hồ sơ thép (2x0.45x1.4)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	7.354,00	7.354,00									
1224	Tủ đựng hồ sơ và tủ quần áo sắt sơn tĩnh điện (1350x450x1830)mm	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (VIỆT)	1	5.500,00		5.500,00	2.750,00							
1225	Tủ hồ sơ nhôm 2x2x0,5	KHOA LÃO HỌC	1	5.000,00		5.000,00	1.250,00							
1226	Máy in 2 mặt Canon 226DW	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.000,00		6.000,00	3.000,00							
1227	Máy in canon MF4750	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.272,73		6.272,73								
1228	Máy in Canon 223DW	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	5.080,00		5.080,00	1.270,00							
1229	Máy in Canon MF215	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	6.900,00		6.900,00								
1230	Máy in phun màu khổ A4 EpSon L805	KHOA CHẨN	1	6.500,00		6.500,00	1.625,00							X
1231	Máy in HP 2015 "Mỹ"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	5.400,00	5.400,00									
1232	Bàn giao ban gỗ	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.044,00		5.044,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1233	Bàn tiếp dân (120x2400x790)mm	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	6.300,00	6.300,00		5.247,90							
1234	Bàn tiếp dân (120x2400x790)mm	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	6.300,00	6.300,00		5.247,90							
1235	Thùng CPU máy tính Greencom GT-G6900S " Đào"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1236	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.950,00		6.950,00								
1237	Thùng FPT, màn hình HP 20	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	9.750,00		9.750,00								
1238	Thùng CPU hiệu HP	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	8.160,00		8.160,00								
1239	Thùng CPU lắp ráp " Khoa Xét nghiệm"	Kho thanh lý	1	6.100,00		6.100,00								
1240	Bộ vi tính lắp ráp " Phòng điều dưỡng"	Kho thanh lý	1	7.454,55		7.454,55								
1241	CPU máy vi tính HP G5420 " Khoa Răng Hàm Mặt"	Kho thanh lý	1	9.500,00		9.500,00	2.375,00							
1242	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	PHÒNG KHÁM HIV	1	6.820,00	6.820,00		3.410,00							
1243	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG KHÁM HIV	1	6.280,00	6.280,00									
1244	Thùng CPU Greencom GC-3000GS	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.430,00		6.430,00	3.215,00							X
1245	Thùng CPU HP390	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	9.800,00		9.800,00								X
1246	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.600,00		6.600,00								X
1247	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.280,00		6.280,00								X
1248	Bộ máy vi tính HP (Màn hình HP, CPU ráp)	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	8.400,00		8.400,00								
1249	Thùng CPU lắp ráp	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	6.100,00		6.100,00								
1250	Thùng CPU hiệu FPT Elead	KHO THẬN	1	8.090,00		8.090,00								
1251	Bộ máy tính để bàn GREENCOM " Màn hình Greencom 19.5 inch, CPU Greencom	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	9.790,00		9.790,00	7.342,50							
1252	Thùng CPU hiệu HP 390-0010d	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	7.600,00		7.600,00								
1253	Thùng CPU lắp ráp của màn hình venr	KHOA CHỐNG NHIỄM KHUẨN	1	6.180,00		6.180,00								
1254	Thùng CPU hiệu HP	KHOA DƯỢC	1	7.400,00		7.400,00								
1255	Thùng CPU hiệu HP S01-pF0303d "Biên"	KHOA DƯỢC	1	8.250,00		8.250,00	2.062,50							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1256	Thùng CPU hiệu FPT	KHOA DƯỢC	1	8.090,00		8.090,00								
1257	Thùng CPU G3260 lắp ráp Deluxe	KHOA DƯỢC	1	6.250,00		6.250,00								
1258	Bộ máy vi tính Greencom, màn hình HP 18.5inch	KHOA MẮT	1	8.890,91		8.890,91								X
1259	Thùng CPU hiệu HP390-0023d	KHOA MẮT	1	8.250,00		8.250,00								X
1260	Thùng CPU hiệu HP	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.950,00		6.950,00								
1261	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.950,00		6.950,00								
1262	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.950,00		6.950,00								
1263	Thùng CPU hiệu lắp ráp " đào"	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.050,00		6.050,00								
1264	Thùng CPU HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.160,00		8.160,00								X
1265	Thùng CPU HP G5400	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	7.500,00		7.500,00								X
1266	CPU máy tính lắp ráp G2030	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.100,00		6.100,00								X
1267	Thùng CPU hiệu HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	7.500,00		7.500,00								X
1268	CPU máy tính lắp ráp G2030	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.100,00		6.100,00								X
1269	CPU máy tính FPT	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.280,00		6.280,00								X
1270	Thùng CPU lắp ráp G3250/4/2546	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.450,00		6.450,00	1.612,50							X
1271	CPU máy tính lắp ráp G2030	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.100,00		6.100,00								X
1272	Thùng CPU Greencom Gt-G6900S	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.820,00		6.820,00	3.410,00							X
1273	Thùng CPU HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.160,00		8.160,00								X
1274	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1275	Thùng CPU AMD A320	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.770,00		5.770,00								X
1276	Máy in Canon 223DW	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.080,00		5.080,00	1.270,00							X
1277	CPU máy tính FPT	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.700,00		6.700,00								X
1278	Thùng CPU lắp ráp VSP	KHO XÃ "NGÂN"	1	6.250,00		6.250,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1279	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	6.675,00		6.675,00								
1280	Thùng CPU vi tính lắp ráp	KHO ĐÔNG Y	1	6.950,00		6.950,00								
1281	Máy vi tính Lenovo	PHÒNG BẢO VỆ	1	6.250,00		6.250,00								
1282	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.100,00		6.100,00								X
1283	Thùng CPU hiệu HP	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.160,00		8.160,00								
1284	Bộ máy vi tính VPS, màn hình Compaq " Từ Phòng Điều dưỡng"	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.400,00		8.400,00								X
1285	Bộ máy tính để bàn GREENCOM	KHOA NHIỄM	1	8.600,00		8.600,00	2.150,00							
1286	Thùng CPU FPT " Từ phòng KHNV"	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	9.550,00		9.550,00								
1287	Máy vi tính lắp ráp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.100,00		6.100,00								
1288	Thùng CPU Greencom GC-3000GS	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.430,00		6.430,00	3.215,00							
1289	Thùng cpu vi tính lắp ráp	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.950,00		6.950,00								
1290	Bộ máy vi tính HP G5420	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	7.550,00		7.550,00								
1291	CPU máy tính HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.300,00		6.300,00								X
1292	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	8.380,00		8.380,00								X
1293	Thùng CPU HP	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	7.400,00		7.400,00								X
1294	Bộ máy vi tính Greencom, màn hình HP 18.5inch	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	9.120,00		9.120,00	4.560,00							X
1295	Thùng CPU Greencom GT-G6900S " Đd Phong"	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1296	Bộ máy vi tính Greencom	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	9.790,00		9.790,00	4.895,00							X
1297	Bộ máy vi tính màn hình Benq, CPU VSP	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	7.750,00		7.750,00								
1298	Thùng CPU hiệu HP Pavilion 390	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.250,00		8.250,00								
1299	Máy vi tính lắp ráp, màn hình CMS	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.000,00		7.000,00								
1300	Thùng CPU Greencom GC-3000GS "Nhĩ"	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	6.430,00		6.430,00	3.215,00							
1301	Màn hình Compq	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.900,00		8.900,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1302	Màn hình Philip	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.000,00		8.000,00								
1303	Máy vi tính HP Pro2	KHO NGOẠI TRÚ	1	7.450,00		7.450,00								
1304	Thùng CPU hiệu HP	KHO NGOẠI TRÚ	1	8.250,00		8.250,00								
1305	Thùng CPU hiệu HP 390 G5420	KHO NGOẠI TRÚ	1	7.800,00		7.800,00								
1306	CPU máy tính lắp ráp G2030 Từ Phòng Kế toán	KHO CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	1	6.100,00		6.100,00								
1307	Bộ máy vi tính màn hình venr, CPU FPT "Đổi"	TỔ ĐIỆN NƯỚC	1	8.400,00		8.400,00								
1308	Bộ máy vi tính màn hình HP CPU: FPT	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	8.900,00		8.900,00								
1309	Thùng CPU máy tính Greencom-GT-G6900S	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1310	Thùng CPU HP	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	7.500,00		7.500,00	1.875,00							
1311	Thùng CPU lắp ráp 2017	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	6.250,00		6.250,00								
1312	Bộ máy vi tính (màn hình Compaq, CPU ráp)	kHOA NỘI	1	8.975,00		8.975,00								
1313	Thùng CPU hiệu HP " Từ phòng KHNV"	kHOA NỘI	1	8.160,00		8.160,00								
1314	Bộ máy vi tính (màn hình Compaq, CPU ráp)	kHOA NỘI	1	8.975,00		8.975,00								
1315	Thùng CPU VSP	kHOA PT-GMHS	1	6.800,00		6.800,00								
1316	Bộ máy vi tính HP	KHOA NGOẠI	1	9.250,00		9.250,00								
1317	Bộ máy vi tính màn hình HP, CPU FPT	KHOA NGOẠI	1	9.490,00		9.490,00								
1318	Bộ máy vi tính HP	KHOA NGOẠI	1	9.250,00		9.250,00								
1319	Bộ máy tính màn hình HP, CPU ráp	KHOA KHÁM	1	8.900,00		8.900,00								
1320	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1321	Thùng CPU hiệu HP " PK08"	KHOA KHÁM	1	8.250,00		8.250,00								
1322	Bộ máy vi tính FPT	KHOA ĐÔNG Y	1	8.100,00		8.100,00								X
1323	Thùng CPU HP	KHOA ĐÔNG Y	1	8.160,00		8.160,00								X
1324	Thùng CPU máy vi tính G3260	KHOA ĐÔNG Y	1	6.650,00		6.650,00								X

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1325	Thùng CPU hiệu FPT Elead " Từ phòng tổ chức"	KHOA ĐÔNG Y	1	8.090,00		8.090,00								X
1326	Thùng CPU vi tính G3260	KHOA CHẨN	1	6.250,00		6.250,00								X
1327	Thùng CPU vi tính G3260	KHOA CHẨN	1	6.250,00		6.250,00								X
1328	Thùng CPU máy vi tính HP 390	KHOA CHẨN	1	9.800,00		9.800,00								X
1329	Thùng CPU máy vi tính FPT	KHOA CHẨN	1	6.280,00		6.280,00								X
1330	Thùng CPU máy vi tính FPT	KHOA CHẨN	1	6.700,00		6.700,00								X
1331	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	6.900,00	6.900,00									
1332	Bộ máy vi tính FPT	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	9.600,00		9.600,00								
1333	Thùng CPU lắp ráp	KHOA NHI	1	6.950,00		6.950,00								
1334	Thùng CPU lắp ráp	KHOA NHI	1	6.675,00		6.675,00								
1335	Thùng CPU HP	KHO VẬT TƯ Y TẾ 'DS NGỌC"	1	7.400,00		7.400,00								
1336	Thùng CPU hiệu HP	KHO NGOẠI TRÚ	1	8.250,00		8.250,00								
1337	Bộ máy vi tính màn hình HP, CPU lắp ráp VSB	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (VIỆT)	1	8.150,00		8.150,00								
1338	Thùng CPU máy tính Greencom GT-G6900S	KHOA LÃO HỌC	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1339	Thùng CPU lắp ráp	KHOA LÃO HỌC	1	6.250,00		6.250,00								
1340	Thùng CPU lắp ráp	KHOA LÃO HỌC	1	6.650,00		6.650,00								
1341	Bộ máy vi tính HP" Từ phòng KHNV" chuyển PK số7	KHOA KHÁM	1	8.090,00		8.090,00								
1342	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	KHOA KHÁM	1	6.820,00		6.820,00	3.410,00							
1343	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1344	Thùng CPU lắp ráp G2030 " Thanh"	KHOA KHÁM	1	6.950,00		6.950,00								
1345	Bộ máy vi tính CPU:FPT Màn hình Venr	KHOA KHÁM	1	9.550,00		9.550,00								
1346	Thùng CPU hiệu HP	KHOA KHÁM	1	8.250,00		8.250,00								
1347	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1348	Bộ máy tính màn hình HP, CPU ráp	KHOA KHÁM	1	8.900,00		8.900,00								
1349	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1350	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1351	Thùng CPU HP	KHOA KHÁM	1	8.250,00		8.250,00	2.062,50							
1352	Thùng CPU hiệu HP PK07"	KHOA KHÁM	1	8.250,00		8.250,00								
1353	Thùng CPU HP	KHOA KHÁM	1	8.250,00		8.250,00	2.062,50							
1354	Bộ máy vi tính CPU ráp G2030 " PK12"	KHOA KHÁM	1	6.250,00		6.250,00								
1355	Bộ máy tính màn hình HP, CPU ráp	KHOA KHÁM	1	8.900,00		8.900,00								
1356	Bộ máy vi tính FPT	KHOA KHÁM	1	9.550,00		9.550,00								
1357	Bộ máy tính để bàn GREENCOM " Màn hình Greencom 19.5 inch, CPU Greencom	KHOA KHÁM	1	9.790,00		9.790,00	7.342,50							
1358	Thùng CPU HP và màn hình FPT " PK02"	KHOA KHÁM	1	8.250,00		8.250,00	2.062,50							
1359	Bộ máy vi tính FPT (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	9.600,00		9.600,00								
1360	Thùng CPU lắp ráp	KHOA YTCC	1	6.675,00	6.675,00									
1361	Thùng CPU máy tính Greencom GT-G6900S	KHOA YTCC	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1362	Bộ máy vi tính màn hình HP, CPU FPT	PKKV VĨNH PHÚ	1	6.700,00	6.700,00									
1363	Thùng CPU VSP	KHO NỘI TRÚ	1	6.950,00		6.950,00								
1364	Thùng CPU lắp ráp	KHO NỘI TRÚ	1	6.950,00		6.950,00								
1365	Bộ máy vi tính lắp ráp, màn hình HP "Vũ"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	8.850,00		8.850,00								
1366	Thùng CPU lắp ráp "Mỹ"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	6.675,00		6.675,00								
1367	Thùng CPU HP Pavilion 390-0023d "Mãi"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	8.250,00		8.250,00								
1368	Thùng CPU máy tính Greencom GT-G6900S "Vũ"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1369	Thùng CPU hiệu HP "cúc"	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	8.250,00		8.250,00								
1370	Thùng CPU Greencom GT-G5900S	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	6.430,00	6.430,00		3.215,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1371	Bộ máy tính hiệu FPT T7610 (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	9.600,00		9.600,00								
1372	Bộ máy tính hiệu FPT T7610 (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	9.600,00		9.600,00								
1373	Bộ máy tính hiệu FPT T7610 (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	9.600,00		9.600,00								
1374	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	6.820,00	6.820,00		5.115,00							
1375	Thùng CPU hiệu HP	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	8.250,00	8.250,00									
1376	Thùng CPU hiệu FPT T7610 (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	7.500,00		7.500,00								
1377	CPU máy tính lắp ráp G2030" Phòng TC-KT"	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.100,00		6.100,00								
1378	Thùng CPU lắp ráp	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.100,00		6.100,00								
1379	Thùng CPU máy tính Greencom GT-G6900S " lấy mẫu"	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.820,00		6.820,00	5.115,00							
1380	Thùng CPU hiệu HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.400,00		7.400,00	1.850,00							
1381	Bộ máy tính để bàn GREENCOM " Màn hình Greencom 19.5 inch, CPU Greencom	TỔ LAO	1	9.790,00		9.790,00	7.342,50							
1382	Bộ máy vi tính FPT (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	9.600,00		9.600,00								
1383	Thùng CPU hiệu HP	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	8.160,00		8.160,00								
1384	Bộ máy tính hiệu FPT T7610 (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	9.600,00		9.600,00								
1385	Bộ máy vi tính FPT "CT: TCMR"	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	9.600,00		9.600,00								
1386	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	6.820,00	6.820,00		3.410,00							
1387	Bộ máy tính hiệu FPT T7610 (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	9.600,00		9.600,00								
1388	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	6.820,00	6.820,00		5.115,00							
1389	Thùng CPU Greencom GT-G5900S	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	6.430,00	6.430,00		3.215,00							
1390	Thùng CPU hiệu FPT Elead T7610 (CT:TCMR)	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	7.500,00		7.500,00								
1391	Thùng CPU Greencom	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	6.820,00	6.820,00		3.410,00							
1392	Bộ máy vi tính Greencom GT-G6405S Ram 8GB DDR4 bus 3200Mhz màn hình Greencom 21.5 inch	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ KHHGĐ	1	9.790,00	9.790,00		7.342,50							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1393	Thùng CPU hiệu HP	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	9.800,00	9.800,00									
1394	Bộ máy tính VTB	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	6.280,00	6.280,00									
1395	Thùng CPU Greencom GT-G6900S	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	6.820,00	6.820,00		5.115,00							
1396	Thùng CPU Greencom G6900S	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	6.820,00		6.820,00	3.410,00							
1397	Thùng CPU lắp ráp	PHÒNG HỘI TRƯỜNG	1	6.100,00		6.100,00								
1398	Máy vi tính FPT ELEAD T7610 TCMR	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	9.600,00		9.600,00								
1399	Thùng CPU lắp ráp	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.675,00		6.675,00								
1400	Bộ máy vi tính HP (Màn hình HP, CPU ráp) " Phòng khám phụ khoa"	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN	1	8.645,00		8.645,00								
1401	Thùng CPU ráp G5400 BOX CH	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.675,00		6.675,00								
1402	Bàn hội trường gỗ (1x2x0.8)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.407,50	5.407,50									
1403	Bàn giao ban	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.044,00	5.044,00									
1404	Bàn hội trường gỗ (1x2x0.8)m	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	5.407,50	5.407,50									
1405	Bàn hội trường gỗ (1x2x0.8)m	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.407,50	5.407,50									
1406	Quạt làm mát DK-5000A	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.500,00		5.500,00								
1407	Tích điện Battery Backup 525 VA(Dự án cấp)	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1											
1408	Máy tích điện Santak Offline Blazer	KHOA CHẨN	1	5.900,00		5.900,00								X
1409	Bảng đen mặt tôn viền nhôm (3.6*1.2)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.400,00		5.400,00								X
1410	Bảng đen mặt tole,viền nhôm, kẻ ô ly (3.6x1.2)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	5.400,00		5.400,00								
1411	Bảng đen mặt tole,viền nhôm, kẻ ô ly (3.6x1.2)m	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	5.400,00		5.400,00								
1412	Bảng đen mặt tôn viền nhôm (3.6*1.2)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.400,00		5.400,00								X
1413	Máy phát điện YATAKA KA4900	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	9.500,00		9.500,00								
1414	Máy phát điện FA 3000P RB Hon da	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	9.500,00		9.500,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1415	Tủ lạnh sharp Inverter 287 lít SJ-X316E-DS	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1416	Tủ mát DARLING 400 lít	KHO THẬN	1	9.500,00		9.500,00								
1417	Tủ lạnh Panasonic 255 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	8.000,00		8.000,00	2.000,00							
1418	Tủ lạnh Panasonic 322lit NR-BC360WKVN	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	10.000,00		10.000,00	2.500,00							X
1419	Tủ lạnh AQUA AQR U205BN	Tổ tiêm ngừa	1	5.500,00	5.500,00									
1420	Tủ lạnh Toshiba GR-R25 VPD (TC-HC)	Tổ tiêm ngừa	1	6.600,00	6.600,00									
1421	Tủ mát ALASKA LC 633H	KHO NỘI TRÚ	1	8.800,00		8.800,00								
1422	Tủ lạnh Sharp Inverter 287 lít SJ-X316E-DS " KCL 300g"	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1423	Tủ lạnh Panasonic188 lít	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1424	Tủ lạnh Panasonic188 lít	TRẠM Y TẾ NGỌC CHÚC	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1425	Tủ lạnh Panasonic188 lít	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1426	"Tủ lạnh Panasonic 234 lít NR-BL26AVPVN Số máy 0Y2S12076"	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	7.000,00		7.000,00	1.750,00							
1427	Tủ lạnh Panasonic188 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1428	Tủ lạnh Sharp 180L	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.400,00		5.400,00								
1429	Tủ mát Sanaky VH-210K	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.900,00		6.900,00								
1430	Tủ lạnh Panasonic 234lít	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	7.000,00		7.000,00	1.750,00							
1431	Tủ lạnh Panasonic 188 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1432	Tủ đông Sanaky 285L	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.000,00		6.000,00								
1433	Tủ lạnh Panasonic 255 lít NR-BV280QSVN Số máy 0Y2S26994 " 2010"	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	8.000,00		8.000,00	6.000,00							
1434	Tủ lạnh Sharp Inverter 287 lít SJ-X316E-DS	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1435	Tủ đông Sanaky 450L	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.600,00		5.600,00								
1436	Tủ lạnh Aqua IG296DN	KHOA DINH DƯỠNG	1	8.500,00		8.500,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1437	Tủ đông Sanaky 450L	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.700,00		5.700,00								
1438	Tủ lạnh Sanaky 210l	KHOA ĐÔNG Y	1	6.900,00		6.900,00								X
1439	Tủ lạnh Panasonic 255 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	8.000,00		8.000,00	2.000,00							
1440	Tủ lạnh Sharp Inverter 287 lít SJ-X316E-DS	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1441	Tủ lạnh Panasonic 188 lít	KHOA DINH DƯỠNG	1	7.200,00		7.200,00								
1442	Tủ mát ALASKA LC-233B	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.500,00		6.500,00								
1443	Tủ mát alaska 633h	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	9.200,00		9.200,00								
1444	Tủ lạnh Samsung 208 lít	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	5.900,00	5.900,00		1.475,00							
1445	Tủ lạnh Panasonic 290lít	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	8.800,00		8.800,00	2.200,00							
1446	Tủ lạnh sharp Inverter 287 lít SJ-X316E-DS	KHU THU DUNG ĐIỀU TRỊ COVID-	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1447	Tủ lạnh Panasonic 188 lít (CT: TCMR)	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1448	Tủ lạnh Sharp Inverter 287 lít SJ-X316E-DS " Từ KCL 300g"	PHÒNG KHÁM HIV	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1449	Tủ mát Sanaky	KHO THẬN	1	6.900,00		6.900,00								
1450	Tủ lạnh Panasonic 188 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1451	Bộ camera Dahua 2.0 (gồm 1 đầu ghi 500G, 145 mét dây)	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	7.850,00	7.850,00		3.925,00							
1452	Hệ thống Camera (01 đầu thu 8 kênh, 04 camera KbVision)	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	8.980,00		8.980,00								
1453	Bộ camera DH-HAC-B1A21P gồm (02 camera, 01 đầu ghi hình KX-D8104TH1,	KHOA NHIỄM	1	8.160,00		8.160,00	2.040,00							
1454	Bộ camera (01 Đầu ghi hình DH-XVR4116HSI, 02 Camera HFW1200TP-A-	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	9.763,60		9.763,60	7.322,70							
1455	Bộ camera imou f42fp gồm (02 camera, dây điện) KCL TTVH trang bị cho tổ tài xế	PHÒNG BẢO VỆ	1	8.594,00		8.594,00	2.148,50							
1456	Két sắt Hanmi HS68C	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	6.500,00		6.500,00								X
1457	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0.5)m	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	5.800,00	5.800,00		2.897,10							
1458	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0.5)m	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.800,00	5.800,00		2.897,10							
1459	Tủ đựng thuốc đông y (0.4*1.8*2.2)m	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	6.200,00	6.200,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1460	Tủ thuốc dược nhôm kiếng màu trắng (2*2*0.5)m	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	5.800,00	5.800,00		4.831,40							
1461	Tủ inox để chén 2*1.2*0.5	KHOA DINH DƯỠNG	1	8.700,00		8.700,00								
1462	Máy giặt nước nóng Aqua AQD850ZT " Từ Khoa CNK"	TỔ ĐIỆN NƯỚC	1	9.800,00	9.800,00									
1463	Bàn hội trường sơn PU (0.7x1.6x0.75)m	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	7.250,00		7.250,00	1.203,50							
1464	Bàn hội trường sơn PU (0.7x1.6x0.75)m	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	7.250,00		7.250,00	1.203,50							
1465	Bàn hội trường sơn PU (0.7x1.6x0.75)m	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	7.250,00		7.250,00	1.203,50							
1466	Kệ đựng thuốc bằng sắt 6 tầng (2,5x1,95x0,4)m	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	5.850,00		5.850,00	1.946,10							
1467	Đầu đọc mã vạch	KHOA KHÁM	1	6.900,00		6.900,00								
1468	Máy đun sôi tự động DAB20 20l	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.000,00		5.000,00								
1469	Thiết bị in số thứ tự VDS-TD201	KHOA KHÁM	1	9.790,00		9.790,00	7.342,50							
1470	Đầu đọc mã vạch	KHOA KHÁM	1	6.900,00		6.900,00								
1471	Máy đung sôi tự động DAB20 50L	KHOA DINH DƯỠNG	1	7.500,00		7.500,00								
1472	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	5.300,00	5.300,00									
1473	Tủ lạnh Panasonic 188 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1474	Amly PRO-7616	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	7.000,00	7.000,00									
1475	Loa kẹo kéo TEMEISHENG	PHÒNG TRUYỀN THÔNG - DÂN SỐ	1	5.500,00	5.500,00									
1476	Tivi Asanzo 32inch	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.300,00		5.300,00								X
1477	Tivi Samsung 32 inch	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	9.800,00		9.800,00								
1478	Tivi Samsung 32 inch	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	9.800,00		9.800,00								
1479	Tivi Samsung 32 inch	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	9.800,00		9.800,00								
1480	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	6.000,00		6.000,00								
1481	Tivi Led LG 43 inch	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH	1	9.500,00		9.500,00								
1482	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	5.300,00	5.300,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1483	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	5.300,00	5.300,00									
1484	Tivi Full HD Samsung UA43 N5500	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	9.800,00	9.800,00									
1485	Tivi Samsung 32 inch	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	6.000,00	6.000,00									
1486	Tủ lạnh Panasonic188 lít	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1487	Tủ lạnh Panasonic 290 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	8.800,00		8.800,00	2.200,00							
1488	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	5.300,00	5.300,00									
1489	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	5.300,00	5.300,00									
1490	Tivi Shap 32 inch	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	6.000,00	6.000,00									
1491	Tivi LED LG32 LK540BPTA	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.000,00		6.000,00								
1492	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.300,00	5.300,00									
1493	Tủ lạnh Panasonic188 lít	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1494	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	5.300,00	5.300,00									
1495	Tivi Akino 32 TDSB	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	5.000,00	5.000,00		1.250,00							
1496	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHO NGOẠI TRÚ	1	6.000,00		6.000,00								
1497	Tivi LED LG Full HD 43 inch 43LK500	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	8.000,00	8.000,00		4.000,00							
1498	Tivi Samsung 32 inch	TỔ ĐIỆN NƯỚC	1	9.800,00		9.800,00								
1499	Tivi Samsung 32 inch	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	5.000,00		5.000,00								
1500	Tivi Samsung 32 inch	kHOA NỘI	1	5.700,00		5.700,00								
1501	Tivi Samsung 32 inch	kHOA PT-GMHS	1	6.000,00		6.000,00								
1502	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1503	Tivi Led LG 32 LK540BPTA	KHOA ĐÔNG Y	1	6.000,00		6.000,00								
1504	Tivi Samsung 32inch	KHOA ĐÔNG Y	1	9.800,00		9.800,00								X
1505	Tivi Samsung 32inch	KHOA ĐÔNG Y	1	5.000,00		5.000,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1506	Tivi Led LG 32 KL504BPTA	KHOA CHẨN	1	6.000,00		6.000,00								X
1507	Tivi Samsung 32inch	KHOA CHẨN	1	6.000,00		6.000,00								X
1508	Tivi Led LG 32 KL504BPTA	KHOA CHẨN	1	6.000,00		6.000,00								X
1509	Tivi Samsung 32 inch	KHOA LÃO HỌC	1	9.800,00		9.800,00								
1510	Tivi Samsung 32 inch	KHOA LÃO HỌC	1	9.800,00		9.800,00								
1511	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1512	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1513	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1514	Tivi LED LG 32 LK540BPTA	KHOA KHÁM	1	6.000,00		6.000,00								
1515	Tivi Samsung 32 inch	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	5.900,00		5.900,00								
1516	Tivi Led LG 32 KL504BPTA	KHOA MẮT	1	6.000,00		6.000,00								X
1517	Tivi Samsung 32 inch	KHOA NHIỄM	1	6.000,00		6.000,00								
1518	Tivi Samsung 60 inch	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.790,00		9.790,00								
1519	Tivi Sharp 60 inch	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.800,00		9.800,00								
1520	Tivi Samsung 32 inch	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.800,00		9.800,00								
1521	Tivi Sony LCD KDL 32 W600D " KCL 300"	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP	1	7.000,00	7.000,00		3.500,00							
1522	Máy phát điện FA 3000RB Honda	TRẠM Y TẾ NGỌC HÒA	1	9.500,00		9.500,00								
1523	Máy phát điện FA 3000RB	TRẠM Y TẾ HÒA THUẬN	1	9.500,00	9.500,00									
1524	Máy phát điện Honda EZ3000	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	9.670,00		9.670,00								
1525	Bồn nhựa 5000 lít	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	9.150,00	9.150,00		4.575,00							
1526	Bồn nhựa 5000 lít " BQLDA mua"	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	13.075,81	13.075,81		6.537,90							
1527	Máy nước nóng lạnh Toshiba	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	5.000,00		5.000,00								
1528	Bồn nhựa 5000 lít đứng	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	9.800,00	9.800,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1529	Bồn nhựa 5000 lít	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	9.900,00	9.900,00									
1530	Bồn nhựa 2000 lít đứng	TRẠM Y TẾ THẠNH LỘC	1	6.200,00	6.200,00									
1531	Máy phát điện FA 3000RB	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	9.500,00	9.500,00									
1532	Bồn inox 1500 lít hiệu Bình Minh	TRẠM Y TẾ THẠNH BÌNH	1	6.000,00	6.000,00		4.500,00							
1533	Máy phát điện Honda 4000CX3.0KVA	TRẠM Y TẾ THẠNH HÒA	1	7.150,00	7.150,00									
1534	Máy phát điện FA 3000P RB	TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN	1	9.500,00	9.500,00									
1535	Máy phát điện FA 3000RB	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	9.500,00	9.500,00									
1536	Máy phát điện Honda TYT Vĩnh Phú	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	9.500,00		9.500,00								
1537	Liều test di động: Sắt hộp lớn, bạc nóc trắng 2 da tốt, bánh xe đảo ô đạn (2.5*3.4)	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	9.560,00	9.560,00		4.780,00							
1538	Bồn nhựa 5000 lít	KHU CÁCH LY NHÀ THIẾU NHI	1	9.150,00	9.150,00		4.575,00							
1539	Máy nóng lạnh Toshiba	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (VIỆT)	1	5.000,00		5.000,00								
1540	Bình nước nóng lạnh Alaska	KHOA LÃO HỌC	1	5.900,00		5.900,00								
1541	Thiết bị in phiếu thứ tự 1	KHOA KHÁM	1	8.900,00		8.900,00	2.225,00							
1542	Máy phát điện Honda	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	7.200,00	7.200,00									
1543	Bồn rữa chén Inox	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.700,00		9.700,00								
1544	Bàn sơ chế 2*0.8*1	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.800,00		5.800,00								
1545	Kệ úp chén inox	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.200,00		6.200,00								
1546	Bồn rữa chén Inox	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.700,00		9.700,00								
1547	Kệ úp chén inox	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.200,00		6.200,00								
1548	Bồn rữa chén Inox	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.700,00		9.700,00								
1549	Xe đưa cơm	KHOA DINH DƯỠNG	1	7.500,00		7.500,00								
1550	Máy phát điện FA 3000P RB Hon da	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	9.500,00	9.500,00									
1551	Thùng CPU HP	KHOA TAI MŨI HỌNG	1	7.400,00		7.400,00								

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1552	Thùng CPU vi tính lắp ráp	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	8.050,00		8.050,00	4.025,00							X
1553	Bộ máy vi tính để bàn CPU lắp ráp màn hình BenQ	KHOA DƯỢC	1	7.450,00		7.450,00	3.725,00							
1554	Bộ máy vi tính để bàn màn hình HP 22 inch, CPU lắp ráp	KHOA DƯỢC	1	7.450,00		7.450,00	1.862,50							
1555	Thùng CPU Greencom GT-G6900S P14	KHOA KSBT-HIV/AIDS	1	6.820,00	6.820,00		3.410,00							
1556	Tivi Asanzo 32 inch	TRẠM Y TẾ NGỌC THÀNH	1	5.300,00	5.300,00									
1557	Tivi Sony 40 inch	KHOA LÃO HỌC	1	7.500,00		7.500,00								
1558	Tivi Sony 32 inch	TRẠM Y TẾ BÀN TÂN ĐỊNH	1	7.300,00	7.300,00									
1559	Tủ lạnh Panasonic 188 lít (CT: TCMR)	TRẠM Y TẾ BÀN THẠCH	1	5.500,00		5.500,00	1.375,00							
1560	Thùng loa di động Nanomax K-368	PKKV VĨNH PHÚ	1	5.860,00	5.860,00		4.395,00							
1561	Tủ đông mát Sanaky VH-358K-350L	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.900,00	8.900,00		2.225,00							
1562	Máy lạnh Casper 1,5 Hp LC-12FS33	kHOA PT-GMHS	1	6.700,00		6.700,00	5.862,50							
1563	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1564	"Bàn làm việc gỗ 1 thùng 02 hộc kéo 1 tủ cánh có khóa (1,4x0,7x0,75)m sơn PU"	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC (THỨC)	1	5.400,00		5.400,00	2.700,00							
1565	Bàn vi tính 7A	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.941,00		6.941,00								X
1566	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1567	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1568	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1569	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1570	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1571	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1572	Ghế xoay da đen Hòa Phát	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	7.900,00		7.900,00	3.950,00							
1573	Bàn vi tính 7A	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	6.941,00		6.941,00								
1574	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1575	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1576	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1577	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1578	Bàn Buyro gỗ thao lao, sơn PU màu nâu sáng, 2 thùng, có 3 hộc kéo (0,7x1,4x0,8)m	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	5.635,00	5.635,00		4.930,63							
1579	Bộ bàn ghế gỗ ghép hình chữ nhật có nệm đỏ	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.000,00		9.000,00								
1580	Salon nệm bàn cường lực	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.300,00		5.300,00								
1581	Bộ salon gỗ tay vuông	TRẠM Y TẾ VĨNH THẠNH	1	10.000,00	10.000,00		5.000,00							
1582	Bộ salon gỗ tay vuông	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	10.000,00	10.000,00		5.000,00							
1583	Bộ salon nệm bàn kiếng màu nâu	kHOA NỘI	1	7.500,00		7.500,00								
1584	Bộ bàn ghế gỗ ghép hình chữ nhật có nệm đỏ	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.000,00		9.000,00								
1585	Salon nệm bàn cường lực	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.300,00		5.300,00								
1586	Bộ bàn ghế gỗ ghép hình chữ nhật có nệm đỏ	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.000,00		9.000,00								
1587	Salon nệm bàn cường lực	KHOA DINH DƯỠNG	1	5.300,00		5.300,00								
1588	Bộ bàn ghế gỗ ghép hình chữ nhật có nệm đỏ	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.000,00		9.000,00								
1589	Bộ bàn ghế gỗ ghép hình chữ nhật có nệm đỏ	KHOA DINH DƯỠNG	1	9.000,00		9.000,00								
1590	Bàn giao ban gỗ (0.8*1.2*2.8)m	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	6.600,00	6.600,00		4.950,00							
1591	Bộ bàn tiếp khách 8 ghế	PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC	1	9.500,00	9.500,00		1.187,50							
1592	Bàn họp giao ban (7A)	KHOA KHÁM	1	5.643,00		5.643,00								
1593	Bàn gỗ thao lao họp giao ban (1.2*2*0.75)m	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	5.500,00	5.500,00		4.125,00							
1594	Bàn HCN có lót gạch	PHÒNG DS QUYỀN	1	5.000,00		5.000,00								
1595	Bàn giao ban gỗ	TRẠM Y TẾ HÒA HƯNG	1	5.044,00	5.044,00									
1596	Bồn nhựa 4000 lít	KHU CÁCH LY LONG THẠNH 500	1	7.810,00	7.810,00		5.857,50							
1597	Bảng đen mặt tôn 3,6x1,2	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	5.400,00	5.400,00									

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1598	Bảng đen mặt tôn 3,6x1,2	TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN	1	5.400,00	5.400,00									
1599	Bàn gỗ 1 thùng sơn PU 7A	KHOA DƯỢC	1	6.699,00		6.699,00								
1600	Bàn gỗ 3 ngăn 1m2	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.400,00		5.400,00								X
1601	Bàn gỗ 3 ngăn 1m2	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.400,00		5.400,00								X
1602	Bàn làm việc gỗ 1.6m	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	7.600,00		7.600,00								X
1603	Bàn gỗ 1 thùng sơn PU 7A	KHO XÃ "NGÂN"	1	6.699,00		6.699,00								
1604	Bàn gỗ 1 thùng sơn PU 7A	PHÒNG TRANG THIẾT BỊ - VTYT	1	6.699,00		6.699,00								
1605	Bàn cây chữ L	KHO ĐÔNG Y	1											
1606	Bàn vi tính gỗ 7a	KHOA HỒI SỨC CHỐNG ĐỘC	1	6.941,00		6.941,00								
1607	Bàn gỗ 3 ngăn 1m2	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	1	5.400,00		5.400,00								X
1608	Bàn buyro gỗ 1 thùng 7A	KHOA NỘI TIM MẠCH	1	6.941,00		6.941,00								
1609	Bàn làm việc gỗ 1 thùng sơn PU 7A	PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP	1	6.699,00		6.699,00								
1610	Bàn gỗ 1 thùng sơn PU 7A	PHÒNG DS QUYỀN	1	6.699,00		6.699,00								
1611	Bàn vi tính 7A	KHOA NGOẠI	1	6.699,00		6.699,00								
1612	Bàn làm việc gỗ sơn 7A	kHOA PT-GMHS	1	6.699,00		6.699,00								
1613	Bàn làm việc gỗ 1 thùng sơn PU 7A	KHOA RĂNG HÀM MẶT	1	6.699,00		6.699,00								
1614	Bàn làm việc gỗ 1,6m	PHÒNG GIÁM ĐỐC	1	7.900,00		7.900,00	2.628,07							
1615	Bàn làm việc gỗ 1 thùng sơn PU 7A	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.699,00		6.699,00								
1616	Bàn vi tính 7A (1,4x0,7x0,8)m	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	6.941,00		6.941,00								
1617	Bàn làm việc gỗ 1,2m 3 ngăn kéo	PHÒNG HÀNH CHÍNH	1	5.400,00		5.400,00								
1618	Thùng loa di động Nanomax K-368	TRẠM Y TẾ THẠNH PHƯỚC	1	5.860,00	5.860,00		4.395,00							
1619	Âm ly Omaton 9600	KHOA CHẨN	1	7.000,00		7.000,00								X
1620	Thùng loa di động Nanomax K-368	TRẠM Y TẾ HÒA LỢI	1	5.860,00	5.860,00		4.395,00							

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1621	Thùng loa di động Nanomax K-368	TRẠM Y TẾ LONG THẠNH	1	5.860,00	5.860,00		4.395,00							
1622	Thùng loa di động Nanomax K-368	TRẠM Y TẾ NGỌC THUẬN	1	5.860,00	5.860,00		4.395,00							
1623	Thùng loa di động Nanomax K-368	TRẠM Y TẾ THẠNH HƯNG	1	5.860,00	5.860,00		4.395,00							
1624	Bàn làm việc gỗ sơn PU 7A	KHOA MẮT	1	6.699,00		6.699,00								X
	Tổng		**1659**	**97.670.033,08**	**57.961.627,77**	**39.708.405,30**	**42.494.497,84**							

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kha Tuyết Ngọc

GR, *ngày* 01 *tháng* 02 *năm* 2024

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG RIỀNG

Lê Văn Nhì